HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 121/NQ-HĐND	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Ban hành danh mục di sản, khu vực có giá trị văn hóa, lịch sử, công trình kiến trúc, công trình khác có giá trị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh cần tập trung nguồn lực để bảo vệ, phát huy giá trị

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ SÁU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Phát triển đô thị ngày 24 tháng 8 năm 2026;

Xét Tờ trình số 1441/TTr-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về dự thảo Nghị quyết ban hành danh mục di sản, khu vực có giá trị văn hóa, lịch sử, công trình kiến trúc, công trình khác có giá trị trên địa bàn Thành phố cần tập trung nguồn lực để bảo vệ, phát huy giá trị; Báo cáo thẩm tra số 296/BC-BVHXH ngày 27 tháng 10 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành danh mục di sản, khu vực có giá trị văn hóa, lịch sử, công trình kiến trúc, công trình khác có giá trị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh cần tập trung nguồn lực để bảo vệ, phát huy giá trị, thực hiện theo quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 26 của Luật Phát triển đô thị, bao gồm:

1. Danh mục di sản văn hóa phi vật thể:

a) Danh mục di sản văn hóa phi vật thể được Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên Hợp Quốc (UNESCO) ghi danh, gồm: 03 di sản *(Phụ lục 1-a);*

b) Danh mục di sản văn hóa được ghi danh vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, gồm: 15 di sản (*Phụ lục 1-b).*

2. Danh mục di sản văn hóa vật thể:

a) Danh mục di tích quốc gia đặc biệt, gồm 4 di tích (*Phụ lục 2-a);*

b) Danh mục di tích quốc gia, gồm 100 di tích *(Phụ lục 2-b);*

c) Danh mục di tích cấp Thành phố, gồm 217 di tích *(Phụ lục 2-c).*

d) Danh mục kiểm kê di tích trên địa bàn Thành phố, gồm 227 di tích *(Phụ lục 2-d);*

đ) Danh mục bảo vật quốc gia đã được công nhận, gồm 23 bảo vật (*Phụ lục 2-đ).*

3. Danh mục làng nghề, làng nghề truyền thống, nghề truyền thống *(Phụ lục 3)*.

4. Danh mục các tuyến đường, khu vực giá trị văn hóa, lịch sử (*Phụ lục 4).*

5. Danh mục các công trình kiến trúc, công trình khác có giá trị:

a) Danh mục phân loại biệt thự thuộc nhóm 1, gồm 63 biệt thự (*Phụ lục 5-a);*

b) Danh mục phân loại biệt thự thuộc nhóm 2, gồm 234 biệt thự (*Phụ lục 5-b);*

c) Danh mục tượng đài, tranh hoành tráng, gồm 64 tượng đài, tranh hoành tráng *(Phụ lục 5-c).*

6. Việc đưa các đối tượng vào Danh mục ban hành kèm theo Nghị quyết này không làm thay đổi quyền hợp pháp của tổ chức, cá nhân đối với tài sản có liên quan; không làm thay đổi tình trạng pháp lý, kết quả phân loại, xếp hạng và chế độ quản lý, bảo vệ đã được cơ quan có thẩm quyền xác lập. Các giao dịch liên quan đến tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa XI, Kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 30 tháng 10 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tài chính;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Văn phòng: Thành ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp xã;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, (P.CTHĐND - T.Duyên)

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Võ Văn Minh

Phụ lục 1-a
DANH MỤC DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ ĐƯỢC TỔ CHỨC GIÁO DỤC, KHOA HỌC VÀ VĂN HÓA LIÊN HỢP QUỐC (UNESCO) GHI DANH
(Kèm theo Nghị quyết số .../NQ-HĐND ngày 30 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố)

STT	Tên di sản văn hóa phi vật thể	Năm công nhận
1.	Hát ca trù	2009
2.	Nghệ thuật đờn ca tài tử	2013
3.	Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam Phủ	2016

Phụ lục 1-b

DANH MỤC DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ ĐƯỢC GHI DANH VÀO DANH MỤC DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ QUỐC GIA

(Kèm theo Nghị quyết số 121/NQ-HĐND ngày 30 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố)

STT	Tên di sản văn hóa phi vật thể	Loại hình	Năm công nhận	Đại diện Chủ thể văn hóa	Địa bàn
1.	Lễ hội Nghinh Ông huyện Cần Giờ	Lễ hội truyền thống	2013	Hội Vạn Phước Lạch	xã Cần Giờ
2.	Lễ hội Khai hạ - Cầu an tại Lăng Ông Tả quân Lê Văn Duyệt quận Bình Thạnh	Lễ hội truyền thống	2022	Ban Quản lý di tích lịch sử Lăng Lê Văn Duyệt	phường Gia Định
3.	Lễ Kỳ Yên Đình Tân An	Lễ hội truyền thống	2022	Ban quý tế Đình Tân An	phường Phú An
4.	Lễ Kỳ yên Đình Dĩ An	Lễ hội truyền thống	2023	Ban quý tế Đình Dĩ An	phường Dĩ An
5.	Lễ giỗ Bà Phi Yến	Lễ hội truyền thống	2022	Cộng đồng dân cư đặc khu Côn Đảo	đặc khu Côn Đảo
6.	Lễ hội Dinh Cô	Lễ hội truyền thống	2023	Ban Quản lý di tích lịch sử văn hóa Dinh Cô	xã Long Hải
7.	Lễ hội Nghinh Ông Thắng Tam	Lễ hội truyền thống	2023	Ban Quản lý Khu di tích lịch sử - văn hóa Đình Thắng Tam	phường Vũng Tàu
8.	Tết Nguyên Tiêu của người Hoa Quận 5	Tập quán xã hội và tín ngưỡng	2020	Hội quán Nghĩa An, Hội quán Nhị Phủ, Hội	phường Chợ Lớn, phường An Đông

				quán Quỳnh Phủ	
9.	Vovinam - Việt Võ đạo	Nghệ thuật trình diễn dân gian, tri thức dân gian	2023	Liên đoàn Vovinam Việt võ đạo Thành phố	Thành phố Hồ Chí Minh
10.	Nghệ thuật Lân, Sư, Rồng của người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh	Nghệ thuật trình diễn dân gian	2024	Liên đoàn Lân Sư Rồng Thành phố	Thành phố Hồ Chí Minh
11.	Võ Lâm Tân Khánh Bà Trà	Tri thức dân gian, Nghệ thuật trình diễn dân gian	2021	Hội đồng Võ sư Môn phái Võ Lâm Tân Khánh Bà Trà	phường Tân Khánh, phường Thuận Giao, phường Lái Thiêu, phường Bình Hòa, phường Thuận An, phường An Phú, phường Phú Lợi, phường Thủ Dầu Một
12.	Nghề sơn mài Tương Bình Hiệp	Nghề thủ công truyền thống	2016	Hiệp Hội Sơn mài và chạm khắc gỗ Bình Dương	phường Chánh Hiệp
13.	Nghề gốm Bình Dương	Nghề thủ công truyền thống	2021	Hiệp Hội Gốm Sứ Tỉnh Bình Dương	phường Bình Dương, phường Chánh Hiệp, phường Thủ Dầu Một, phường Phú Lợi, phường Phú An; phường Thuận An, phường Thuận Giao, phường An Phú, phường Bình Hòa, phường Lái Thiêu; phường Vĩnh Tân, phường Bình Cơ, phường Tân Uyên, phường Tân Khánh, phường Tân Hiệp
14.	Nghề làm bánh tráng An Ngãi	Nghề truyền thống	2024	Ủy ban nhân dân xã Long Điền	xã Long Điền

15.	Nghề làm bánh hỏi An Nhứt	Nghề truyền thống	2024	Ủy ban nhân dân xã Long Điền	xã Long Điền

Phụ lục 2-a
DANH MỤC DI TÍCH QUỐC GIA ĐẶC BIỆT
(Kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 30 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố)

STT	Tên di tích	Loại hình di tích	Địa bàn	Số Quyết định xếp hạng
1.	Di tích lịch sử Dinh Độc Lập	Lịch sử	số 135 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Thành	Số 1272/QĐ-TTg 12/08/2009 của Thủ tướng Chính phủ (đặc cách: số 77A/VHQĐ 25/6/1976)
2.	Di tích lịch sử nhà tù Côn Đảo	Lịch sử	đặc khu Côn Đảo	QĐ 548/QĐ-TTg, ngày 10/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ
3.	Di tích lịch sử Địa đạo Củ Chi	Lịch sử	xã Nhuận Đức (đối với Bến Đình) và xã An Nhơn Tây (đối với Bến Dược)	Số 2367/QĐ-TTg ngày 23/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ
4.	Di tích lịch sử đường Hồ Chí Minh trên biển (Bến Lộc An)	Lịch sử	xã Hồ Tràm	Số 1473/QĐ-TTg ngày 26/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ

Phụ lục 2-b
DANH MỤC DI TÍCH QUỐC GIA
(Kèm theo Nghị quyết số 121/NQ-HĐND ngày 30 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố)

STT	Tên di tích	Loại hình di tích	Địa bàn	Số Quyết định xếp hạng
	I. Di tích lịch sử			
1.	Tòa đại sứ quán Mỹ	Lịch sử	số 04 đường Lê Duẩn, phường Sài Gòn	Số 77A/VHQĐ ngày 25/6/1976 của Bộ Văn hóa - Thông tin
2.	Nhà tù Phú Lợi (căng Phú Lợi)	Lịch sử	phường Phú Lợi	Số 92 VHTT.QĐ ngày 10/7/1980 của Bộ Văn hóa - Thông tin
3.	Khu căn cứ Bàu Sen	Lịch sử	xã Châu Đức	Số 235-VH/QĐ ngày 12/12/1986 của Bộ Văn hóa
4.	Nhà Tròn	Lịch sử	phường Bà Rịa	Số 112VH/QĐ ngày 05/06/1987 của Bộ Văn hóa - Thông tin
5.	Nơi thành lập An Nam Cộng sản Đảng năm 1929	Lịch sử	phòng 1 lầu 2 số 1 đường Nguyễn Trung Trực, phường Bến Thành	Số 1288 - VH/QĐ ngày 16/11/1988 của Bộ Văn hóa
6.	Nơi thành lập Kỳ bộ Việt Nam Thanh niên đồng chí Hội	Lịch sử	phòng 5 số 88 đường Lê Lợi, phường Bến Thành	Số 1288 - VHQĐ ngày 16/11/1988 của Bộ Văn hóa
7.	Trụ sở báo Dân Chúng	Lịch sử	số 43 đường Lê Thị Hồng Gấm, phường Bến Thành	Số 1288 - VHQĐ ngày 16/11/1988 của Bộ Văn hóa
8.	Cơ sở Ban Tuyên huấn Xứ ủy Nam Kỳ (1954 - 1957)	Lịch sử	số 51/10/14 đường Cao Thắng, phường Bàn Cờ	số 1288 - VH/QD ngày 16/11/1988 của Bộ Văn hóa

9.	Cơ sở giấu vũ khí của Biệt động Thành đánh dinh Độc Lập	Lịch sử	số 287/70 đường Nguyễn ĐìnhChiểu, phường Bàn Cờ	Số 1288 - VH/QĐ 16/11/1988 của Bộ Văn hóa
10.	Khu trại giam bệnh viện Chợ Quán - nơi đồng chí Trần Phú hy sinh (6/9/1931)	Lịch sử	số 190 đường Võ Văn Kiệt, phường Chợ Quán	Số 1288 - VH/QĐ 16/11/1988 của Bộ Văn hóa
11.	Trụ sở Bộ Chỉ huy tiền phương trong chiến dịch Tổng Tiến công nổi dậy Tết Mậu Thân 1968	Lịch sử	số 7 đường Lý Chính Thắng, phường Xuân Hòa	Số 1288 - VH/QĐ 16/11/1988 của Bộ Văn hóa
12.	Nơi đồng chí Nguyễn Tất Thành ở trước khi ra đi tìm đường cứu nước	Lịch sử	số 5 đường Châu Văn Liêm, phường Chợ Lớn	Số 1288 - VH/QĐ ngày 16/11/1988 của Bộ Văn hóa
13.	Cơ sở in ấn của Hội Ủng hộ Vệ quốc đoàn	Lịch sử	số 122/351 đường Ngô Gia Tự, phường Vườn Lài	Số 1288 - VH/QĐ ngày 16/11/1988 của Bộ Văn hóa
14.	Hầm bí mật chứa vũ khí thời kháng chiến chống Mỹ	Lịch sử	số 183/4 đường Ba Tháng Hai, phường Vườn Lài	Số 1288 - VH/QĐ ngày 16/11/1988 của Bộ Văn hóa
15.	Trụ sở Phái đoàn liên lạc của Bộ Tổng tư lệnh Quân đội Nhân dân Việt Nam cạnh Phân ban Quốc tế giám sát và kiểm soát đình chiến tại Sài Gòn (1955-1958)	Lịch sử	số 87A đường Trần Kế Xương, phường Cầu Kiệu	Số 1288 - VH/QĐ ngày 16/11/1988 của Bộ Văn hóa
16.	Nhà lưu niệm Võ Thị Sáu	Lịch sử	xã Đất Đỏ	Số 199 VH/QĐ ngày 06/12/1989 của Bộ Văn hóa
17.	Ngôi nhà 42/11 (nhà má Tám Nhung)	Lịch sử	số 01 đường Trần Xuân Độ, phường Vũng Tàu	Số 1987/VH-QĐ ngày 14/12/1989 của Bộ Văn hóa

18.	Địa đạo Long Phước	Lịch sử	phường Tam Long	Số 34/VH-QĐ ngày 09/01/1990 - Bộ Văn hóa
19.	Trụ sở Ủy ban Việt Minh tại Vũng Tàu	Lịch sử	số 01 đường Ba Cu, phường Vũng Tàu	Số 457/QĐ ngày 25/03/1991 Bộ Văn hóa - Thông tin - Thể thao - Du Lịch.
20.	Đình Thắng Tam (Đình, Lăng Cá Ông, Miếu Bà)	Lịch sử	số 77 đường Hoàng Hoa Thám, phường Vũng Tàu	Số 457/QĐ ngày 25/03/1991 của Bộ Văn hóa - Thông tin - Thể thao - Du Lịch
21.	Nhà số 18/5 (nhà ông Trương Quang Vinh)	Lịch sử	số 36/29 đường Nguyễn An Ninh, phường Vũng Tàu	Số 457/QĐ ngày 25/03/1991 của Bộ Văn hóa - Thông tin - Thể thao - Du Lịch
22.	"Nhà cao cẳng" số 18 Lê Lợi.	Lịch sử	số 18 đường Lê Lợi, phường Vũng Tàu	Số 1371/QĐ ngày 03/08/1991 của Bộ Văn hóa - Thông tin - Thể thao - Du lịch
23.	Di tích trận địa Pháo cổ và Hầm thủy lôi Núi Lớn	Lịch sử	Núi Lớn, phường Vũng Tàu	Số 983/QĐ ngày 04/08/1992 của Bộ Văn hóa - Thông tin - Thể thao - Du Lịch
24.	Đồn nhà máy nước	Lịch sử	số 14, đường 51, phường Tam Thắng	Số 983VH/QĐ ngày 04/08/1992 của Bộ Văn hóa - Thông tin - Thể thao
25.	Nhà số 86- Phan Chu Trinh	Lịch sử	số 05 đường Phan Chu Trinh, phường Vũng Tàu	Số 983VH/QĐ, ngày 04/08/1992 Bộ Văn hóa - Thông tin - Thể thao
26.	Chùa Hội Khánh	Kiến trúc - Nghệ thuật	phường Thủ Dầu Một	Số 43-VH/QĐ ngày 07/01/1993 của Bộ Văn hóa - Thông tin
27.	Bót Dây Thép	Lịch sử	đường Lê Văn Việt, phường Tăng Nhơn Phú	Số 57 - VH/QĐ ngày 18/1/1993 của Bộ Văn hóa - Thông tin
28.	Đình Phong Phú	Lịch sử	đường đình Phong Phú, phường Tăng Nhơn Phú	Số 57 - VH/QĐ ngày 18/1/1993 của Bộ Văn hóa - Thông tin

29.	Trận địa pháo cổ trên núi Tao Phùng (Núi Nhỏ)	Lịch sử	Núi Nhỏ, phường Vũng Tàu	Số 57-VH/QĐ ngày 18/01/1993 của Bộ Văn hóa - Thông tin
30.	Căn cứ Minh Đạm	Lịch sử	xã Phước Hải	Số 57-VH/QĐ ngày 18/01/1993 của Bộ Văn hóa - Thông tin
31.	Ăngten Parabol (đài viba) – Núi Lớn	Lịch sử	Núi Lớn, phường Vũng Tàu	Số 937-QĐ/BT, ngày 23/07/1993 Bộ Văn hóa - Thông tin
32.	Địa điểm Dinh Quận Hóc Môn (Lưu niệm sự kiện Nam Kỳ Khởi Nghĩa 23/11/1940)	Lịch sử	số 1 đường Lý Nam Đế, xã Hóc Môn	Số 2015-QĐ/BT ngày 16/12/1993 của Bộ Văn hóa - Thông tin
33.	Khu căn cứ Núi Dinh	Lịch sử	phường Tân Hải	Số 2015-VH/QĐ ngày 16/12/1993 của Bộ Văn hóa - Thông tin
34.	Địa đạo Hắc Dịch	Lịch sử	phường Tân thành	Số 2015-VH/QĐ ngày 16/12/1993 của Bộ Văn hóa - Thông tin
35.	Trận địa pháo cổ Cầu Đá	Lịch sử	khu vực Cầu Đá - Hạ Long - phường Vũng Tàu	Số 921-QĐ/BT, ngày 20/07/1994 của Bộ Văn hóa - Thông tin
36.	Địa đạo Kim Long	Lịch sử	xã Kim Long	Số 961-QĐ/BT ngày 20/07/1994 - của Bộ Văn hóa - Thông tin
37.	Tịnh xá Ngọc Phương	Lịch sử	số 498/1 đường Lê Quang Định, phường Hạnh Thông	Số 2754/QĐ -BT ngày15/10/1994 của Bộ Văn hóa - Thông tin
38.	Mộ Phan Châu Trinh	Lịch sử	số 9 đường Phan Thúc Duyện, phường Tân Sơn Nhất	Số 3211 - QĐ/BT ngày 12/12/1994 của Bộ Văn hóa – Thông tin
39.	Di tích chiến thắng Bình Giã (Chi khu quân sự Đức Thạnh, ngã ba Bình Giã, ngã ba	Lịch sử	xã Bình Giã	Số 2754-QĐ/BT ngày 15/10/1994 của Bộ Văn Hóa - Thông Tin

	Sông Cầu, ngã ba Quảng Giáo)			
40.	Địa Đạo Tây Nam	Lịch sử	phường Tây Nam	Số 460-QĐ/BT ngày 18/3/1996 của của Bộ Văn hóa - Thông tin
41.	Địa đạo Phú Thọ Hòa	Lịch sử	đường Phú Thọ Hòa, phường Phú Thọ Hòa	Số 1460-QĐ/VH ngày 28/6/1996 của Bộ Văn hóa -Thông tin
42.	Đình Bình Đông	Lịch sử	Cù lao Bà Tàng, phường Bình Đông	Số 2890-VH/QĐ ngày 27/9/1997 của Bộ Văn hóa -Thông tin
43.	Hầm bí mật in tài liệu Ban Tuyên huấn Hoa vận thời kỳ chống Mỹ cứu nước	Lịch sử	số 341/10 đường Gia Phú, phường Bình Tiên	Số 2009/1998/QĐ – BVHTT ngày 26/9/1998 của Bộ Văn hóa - Thông tin
44.	Ngã Ba Giồng	Lịch sử	xã Bà Điểm	Số 39/2002/QĐ-BVHTT ngày 30/12/2002 của Bộ Văn hóa - Thông tin
45.	Căn cứ Rừng Sác	Lịch sử	xã Cần Giờ	Số 101/2004/QĐ-BVHTT ngày 15/12/2004 của Bộ Văn hóa - Thông tin
46.	Địa điểm Sở chỉ huy tiền phương Chiến dịch Hồ Chí Minh	Lịch sử	xã Long Hòa	Số 1630/QĐ-BVHTTDL ngày 11/5/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
47.	Chiến khu Đ	Lịch sử	xã Bắc Tân Uyên	Số 1631/QĐ-BVHTTDL ngày 11/5/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
48.	Địa điểm lưu niệm Chủ tịch Tôn Đức Thắng (nay đổi là: - Địa điểm lưu niệm Chủ tịch Tôn Đức Thắng tại khu vực Ba Son, gồm Ụ tàu nhỏ và Triền nề, địa chỉ tại Phường Bến Nghé, Quận 1	Lịch sử	phường Sài Gòn	Số 1269/QĐ-BVHTTDL của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ngày 30/3/2016 (thay số 1034 -VHQĐ ngày 12/8/1993)

49.	Trại Đa-vít	Lịch sử	phường Bảy Hiền	Số 827/QĐ-BVHTTDL ngày 09/3/2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
50.	Địa điểm trận chiến ngày 06/6/1969 tại Bình Ba.	Lịch sử	xã Ngãi Giao	Số 4248/QĐ-BVHTTDL ngày 19/12/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
	II. Di tích kiến trúc nghệ thuật			
51.	Chùa Phụng Sơn	Kiến trúc nghệ thuật	số 1408 đường Ba Tháng Hai, phường Minh Phụng	Số 1288 - VH/QĐ ngày 16/11/1988 của Bộ Văn hóa
52.	Lăng Lê Văn Duyệt	Kiến trúc nghệ thuật	số 1 đường Vũ Tùng, phường Gia Định	Số 1288 - VH/QĐ ngày 16/11/1988 của Bộ Văn hóa
53.	Chùa Long Bàn	Kiến trúc nghệ thuật	xã Long Điền	Số 680/QĐ ngày 19/04/1991 của Bộ Văn hóa- Thông tin-Thể thao và Du Lịch
54.	Nhà Lớn – Long Sơn (đền Ông Trần)	Kiến trúc nghệ thuật	thôn 5, xã Long Sơn	Số 1371/QĐ ngày 03/08/1991 của Bộ Văn hóa - Thông tin-Thể thao và Du Lịch
55.	Niết Bàn Tịnh Xá	Kiến trúc, nghệ thuật	số 60/7 Hạ Long, phường Vũng Tàu	Số 1371/QĐ ngày 03/08/1991 của Bộ Văn hóa - Thông tin-Thể thao và Du Lịch
56.	Chùa Linh Sơn	Kiến trúc nghệ thuật	số 01 đường Hoàng Hoa Thám, đặc khu Côn Đảo	Số 1373/QĐ ngày 03 tháng 8 năm 1991 của Bộ Văn hóa - Thông tin - Thể thao và Du lịch
57.	Chùa Phước Lâm (Phước Lâm Tự)	Kiến trúc, nghệ thuật	số 65 đường Nguyễn Bảo, phường Vũng Tàu	Số 983/QĐ, ngày 04/08/1992 của Bộ Văn hóa - Thông Tin
58.	Bạch Dinh	Kiến trúc nghệ thuật	phường Vũng Tàu	Số 983VH/QĐ ngày 04/08/1992 của Bộ Văn hóa - Thông tin
59.	Đình Minh Hương (Minh Hương Gia Thạnh)	Kiến trúc nghệ thuật	số 380 đường Trần Hưng Đạo, phường Chợ Lớn	Số 43-VH/QĐ ngày 07/01/1993 của Bộ Văn hóa - Thông tin
60.	Nghĩa An Hội Quán (Chùa Ông)	Kiến trúc nghệ thuật	số 678 đường Nguyễn Trãi, phường Chợ Lớn	Số 43 - VH/QĐ ngày 07/1/1993 của Bộ Văn hóa - Thông tin
61.	Hội quán Nghĩa Nhuận	Kiến trúc nghệ thuật	số 27 đường Phan Văn Khoẻ, phường Chợ Lớn	Số 43 - VH/QĐ ngày 07/1/1993 của Bộ Văn hóa - Thông tin
62.	Chùa Bà (Tuệ Thành Hội Quán)	Kiến trúc nghệ thuật	số 710 đường Nguyễn Trãi, phường Chợ Lớn	Số 43 - VH/QĐ ngày 07/1/1993 của Bộ Văn hóa - Thông tin
63.	Nhà ông Trần Văn Hổ - tự Đẩu	Kiến trúc nghệ thuật	phường Thủ Dầu Một	Số 43 - VH/QĐ ngày 07/1/1993 của Bộ Văn hóa - Thông tin
64.	Chùa Giác Viên	Kiến trúc nghệ thuật	số 161/35/20 đường Lạc Long Quân, phường Bình Thới	Số 43 - VH/QĐ ngày 07/01/1993 của Bộ Văn hóa - Thông tin

65.	Đình Bình Hòa	Kiến trúc nghệ thuật	số 15/77 đường Chu Văn An, phường Bình Thạnh	Số 43 - VH/QĐ ngày 07/01/1993 của Bộ Văn hóa - Thông tin
66.	Lăng Võ Di Nguy	Kiến trúc nghệ thuật	số 19 đường Cô Giang, phường Cầu Kiệu	Số 43 - VH/QĐ ngày 07/01/1993 của Bộ Văn hóa - Thông tin
67.	Chùa Phước Tường	Kiến trúc nghệ thuật	số 13/32 đường Lã Xuân Oai, phường Tăng Nhơn Phú	Số 43-VH/QĐ ngày 07/01/1993 của Bộ Văn hóa - Thông tin
68.	Chùa Hội Sơn	Kiến trúc nghệ thuật	số 1A1 đường Nguyễn Xiển, phường Long Bình	Số 43-VH/QĐ ngày 07/01/1993 của Bộ Văn hóa - Thông tin
69.	Nhà ông Trần Công Vàng	Kiến trúc - Nghệ thuật	phường Thủ Dầu Một	Số 43- VH/QĐ ngày 07/01/1993 của Bộ Văn hóa - Thông tin
70.	Điện Ngọc Hoàng	Kiến trúc nghệ thuật	số 73 Mai Thị Lựu, phường Tân Định	Số 2754/QĐ - BT ngày 15/10/1994 của Bộ Văn hóa - Thông tin
71.	Đình Chí Hòa	Kiến trúc nghệ thuật	số 475 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Hưng	Số 1460 - QĐ/VH ngày 28/6/1996 của Bộ Văn hóa - Thông tin
72.	Đình Phú Nhuận	Kiến trúc nghệ thuật	số 18 đường Mai Văn Ngọc, phường Phú Nhuận	Số 3744 - QĐ/VHTT ngày 29/1/1997 Bộ Văn hóa - Thông tin
73.	Nhị Phủ Miếu	Kiến trúc nghệ thuật	số 264 đường Hải Thượng Lãn Ông, phường Chợ Lớn	Số 722 /QĐ - BVHTT ngày 25/4/1998 của Bộ Văn hóa - Thông tin
74.	Miếu Thiên Hậu (Quảng Triệu hội quán)	Kiến trúc nghệ thuật	số 122 đường Võ Văn Kiệt, phường Bến Thành	Số 722 /QĐ - BVHTT ngày 25/4/1998 của Bộ Văn hóa -Thông tin
75.	Lê Châu Hội Quán	Kiến trúc nghệ thuật	số 586 đường Trần Hưng Đạo, phường Chợ Lớn	Số 1811/1998/QĐ -BVHTT ngày 31/8/1998 của Bộ Văn hóa - Thông tin
76.	Chùa Giác Lâm	Kiến trúc nghệ thuật	số 118 đường Lạc Long Quân, phường Bảy Hiền	Số 1288 - VH/QĐ ngày 16/11/1988 của Bộ Văn hóa - Thông tin
77.	Đình Thông Tây Hội	Kiến trúc nghệ thuật	số 107/1 đường Nguyễn Văn Lượng, phường Thông Tây Hội	Số 2009/1998/QĐ-BVHTT ngày 26/9/1998 của Bộ Văn hóa -Thông tin
78.	Chùa Sắc tứ Trường Thọ	Kiến trúc nghệ thuật	số 53/524 đường Phan Văn Trị, phường Hạnh Thông	Số 06/2000/QĐ-BVHTT ngày 13/4/2000 của Bộ Văn hóa - Thông tin
79.	Hà Chương Hội quán	Kiến trúc nghệ thuật	số 802 đường Nguyễn Trãi, phường Chợ Lớn	Số 52/2001/QĐ-BVHTT ngày 28/12/2001 của Bộ Văn hóa - Thông tin
80.	Quỳnh Phủ Hội quán	Kiến trúc nghệ thuật	số 276 đường Trần Hưng Đạo, phường Chợ Lớn	Số 52/2001/QĐ-BVHTT ngày 28/12/2001 của Bộ Văn hóa - Thông tin
81.	Đình Phú Long	Kiến trúc Nghệ thuật	phường Lái Thiêu	Số 53/2001/QĐ-BVHTT ngày 28/12/2001 của Bộ Văn hóa - Thông tin

82.	Hội quán Ôn Lăng	Kiến trúc nghệ thuật	số 12 đường Lão Tử, phường Chợ Lớn	Số 39/2002/QĐ-BVHTT ngày 30/12/2002 của Bộ Văn hóa - Thông tin
83.	Đình Trường Thọ	Kiến trúc nghệ thuật	tổ 5, phường Thủ Đức	Số 39/2002/QĐ-BVHTT ngày 30/12/2002 của Bộ Văn hóa – Thông tin
84.	Lăng Trương Tấn Bửu	Kiến trúc nghệ thuật	số 41 đường Nguyễn Thị Huỳnh, phường Phú Nhuận	Số 101/2004/QĐ-BVHTT ngày 15/12/2004 của Bộ Văn hóa - Thông tin
85.	Đình Xuân Hiệp	Kiến trúc nghệ thuật	phường Linh Xuân	Số 101/2004/QĐ-BVHTT ngày 15/12/2004 của Bộ Văn hóa - Thông tin
86.	Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh	Kiến trúc nghệ thuật	số 65 đường Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn	Số 1206/QĐ-BVHTTDL ngày 29/3/2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
87.	Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh	Kiến trúc nghệ thuật	số 02 đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Sài Gòn	Số 1207/QĐ-BVHTTDL ngày 29/3/2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
88.	Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh	Kiến trúc nghệ thuật	số 131 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Thành	Số 1208/QĐ-BVHTTDL ngày 29/3/2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
89.	Nhà hát Thành phố Hồ Chí Minh	Kiến trúc nghệ thuật	số 07 Công Trường Lam Sơn, phường Sài Gòn	Số 1209/QĐ-BVHTTDL ngày 29/3/2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
90.	Đình Tân An	Kiến trúc nghệ thuật	phường Phú An	Số 1261/QĐ-BVHTTDL ngày 26/4/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
91.	Đình Dĩ An	Kiến trúc nghệ thuật	phường Dĩ An	Số 1185/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
92.	Trụ sở Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh	Kiến trúc nghệ thuật	số 86 đường Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn	Số 3244/QĐ-BVHTTDL ngày 04/11/2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
93.	Đình Thần Linh Đông	Kiến trúc nghệ thuật	phường Thủ Đức	Số 3245/QĐ-BVHTTDL ngày 04/11/2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
	III. Di tích khảo cổ			
94.	Lò gốm cổ Hưng Lợi	Khảo cổ	phường Phú Định	Số 722/QĐ- BVHTT ngày 25/4/1998 của Bộ Văn hóa - Thông tin
95.	Giồng Cá Vồ	Khảo cổ	xã Cần Giờ	Số 2000/QĐ – BVHTT ngày 13/4/2000 của Bộ Văn hóa – Thông tin

96.	Dốc Chùa	Khảo cổ	phường Tân Uyên	Số 53/2001/QĐ-BVHTT ngày 28/12/2001 của Bộ Văn hóa -Thông tin
97.	Cù Lao Rùa	Khảo cổ	phường Tân Khánh	Số 836/QĐ-BVHTTDL ngày 03/3/2009 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
	IV. Danh lam thắng cảnh			
98.	Núi Châu Thới	Danh lam thắng cảnh	phường Đông Hòa	Số 451-VH/QĐ ngày 21/4/1989 của Bộ Văn hóa
99.	Thích Ca Phật Đài	Danh lam thắng cảnh	số 610 Trần Phú, phường Vũng Tàu	Số 1987/VH.QĐ, ngày 14/12/1989 của Bộ VHTT
100.	Dinh Cô	Danh lam thắng cảnh	xã Long Hải	Số 65QĐ/BT ngày 16/01/1995 của Bộ Văn hóa - Thông tin

Phụ lục 2-c
DANH MỤC DI TÍCH CẤP THÀNH PHỐ
(Kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 30 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố)

STT	Tên di tích	Loại hình di tích	Địa bàn	Số Quyết định xếp hạng
	I. Di tích lịch sử			
1.	Láng Le - Bàu Cò	Lịch sử	xã Tân Nhựt	Số 138/2003/QĐ-UB ngày 5/8/2003 của Ủy ban nhân dân Thành phố
2.	Đình Tân Túc	Lịch sử	xã Tân Nhựt	Số 325/2003/QĐ-UB ngày 31/12/2003 của Ủy ban nhân dân Thành phố
3.	Đền thờ ông Phan Công Hớn	Lịch sử	ấp Tây Bắc Lân, xã Bà Điểm	Số 327/2003/QĐ-UB ngày 31/12/2003 của Ủy ban nhân dân Thành phố
4.	Nhà số 14 Cách Mạng Tháng Tám	Lịch sử	số 14 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Bến Thành	Số 139/2003/QĐ-UB ngày 05/8/2003 của Ủy ban nhân dân Thành phố
5.	Bót Cầu Định	Lịch sử	phường Hòa Lợi	Số 3875/QĐ-UB ngày 02/6/2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
6.	Căn cứ cách mạng Hố Lang	Lịch sử	phường Tân Đông Hiệp	Số 3875/QĐ-UB ngày 02/06/2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
7.	Căn cứ cách mạng rừng Kiến An	Lịch sử	xã Thanh An	Số 3875/QĐ-UB ngày 02/6/2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
8.	Dinh Tỉnh trưởng tỉnh Phước Thành (cũ)	Lịch sử	xã Phú Giáo	Số 5197/QĐ-UB ngày 09/7/2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
9.	Trường Văn Lương	Lịch sử	xã Long Điền	Số 6188/QĐ.UB ngày 01/09/2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
10.	Kho bom Phú Thọ	Lịch sử	công viên Tân Phước, đường Nguyễn Thị Nhỏ, phường Tân Hòa	Số 22/2005/QĐ-UB ngày 01/02/2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố

11.	Mộ cổ Đức Ông Trần Thượng Xuyên	Lịch sử	phường Tân Uyên	Số 2941/QĐ-UB ngày 04/7/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
12.	Chùa Tổ Long Hưng	Lịch sử	phường Hòa Lợi	Số 2941/QĐ-UB ngày 04/7/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
13.	Đình An Sơn	Lịch sử	phường Thuận An	Số 2941/QĐ-UB ngày 04/7/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
14.	Thành Đất họ Võ	Lịch sử	xã Long Hòa	Số 2941/QĐ-UB ngày 04/7/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
15.	Khu di tích dân công hỏa tuyến Mậu thân 1968	Lịch sử	ấp 4, xã Vĩnh Lộc	Số 119/2005/QĐ-UBND ngày 12/7/2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố
16.	Chùa Ấn Quang	Lịch sử	số 243 đường Sư Vạn Hạnh, phường Vườn Lài	Số 120/2005/QĐ-UBND ngày 12/7/2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố
17.	Chùa Xá Lợi	Lịch sử	số 89 đường Bà Huyện Thanh Quan, phường Xuân Hòa	Số 116/2005/QĐ-UBND ngày 12/7/2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố
18.	Đình Cầu Sơn	Lịch sử	số 218/1 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Bình Thạnh	Số 117/2005/QĐ-UBND ngày 07/12/2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố
19.	Chùa Long Thạnh	Lịch sử	số 1756 đường Tỉnh lộ 10, phường Bình Tân	Số 185/2005/QĐ-UBND ngày 10/12/2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố
20.	Trường Trung học Kỹ thuật Bình Dương	Lịch sử	phường Thủ Dầu Một	Số 3135/QĐ-UBND ngày 07/7/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
21.	Gò Ô Môi	Lịch sử	phường Phú Thuận	Số 4839/QĐ-UBND ngày 27/10/2006 của Ủy ban nhân dân Thành phố
22.	Lò lu Đại Hưng	Lịch sử	phường Chánh Hiệp	4815/QĐ-UBND ngày 30/10/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
23.	Chùa Bửu Thạnh	Lịch sử	số 50D Nguyễn Duy Trinh, phường Long Trường	Số 5513/QĐ-UBND ngày 30/11/2006 của Ủy ban nhân dân Thành phố

24.	Đình Cây Sộp	Lịch sử	ấp Cây Sộp, xã Tân An Hội	Số 5513/QĐ-UBND ngày 30/11/2006 của Ủy ban nhân dân Thành phố
25.	Miếu Cây Quéo	Lịch sử	tổ 33, Khu phố 2, phường Trung Mỹ Tây	Số 5514/QĐ-UBND ngày 30/11/2006 của Ủy ban nhân dân Thành phố
26.	Đình An Phú	Lịch sử	khu phố 3, phường Bình Trưng	Số 5515/QĐ-UBND ngày 30/11/2006 của Ủy ban nhân dân Thành phố
27.	Đình - Chùa Thạnh Mỹ	Lịch sử	xã Đất Đỏ	Số 1322/QĐ-UB ngày 09/4/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu
28.	An Sơn Miếu	Lịch sử	đặc khu Côn Đảo	Số 1442/QĐ.UB ngày 18/04/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
29.	Chùa Từ Vân	Lịch sử	số 62 đường Phan Xích Long, phường Cầu Kiệu	Số 3264/QĐ-UBND ngày 27/7/2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố
30.	Chùa Khánh An - Cơ sở cách mạng trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp	Lịch sử	số 1055/3D Quốc lộ 1 (đường Đỗ Mười) khu phố 3, phường An Phú Đông	Số 3269/QĐ-UBND ngày 27/7/2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố
31.	Đình Hanh Phú - Kho lương thực của Ban Tiếp tế tỉnh Gia Định ở Căn cứ An Phú Đông	Lịch sử	đường Vườn Lài, khu phố 2, phường An Phú Đông	Số 3270/QĐ-UBND ngày 27/7/2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố
32.	Chùa Tường Quang - Trụ sở Hội Phật giáo cứu quốc tỉnh Gia Định, cơ sở của Tỉnh ủy Gia Định, Chi bộ xã An Phú Đông	Lịch sử	Số 518/5C đường Vườn Lài, khu phố 2, phường An Phú Đông	Số 3271/QĐ-UBND ngày 27/7/2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố
33.	Núi Cậu – Lòng hồ Dầu Tiếng	Lịch sử	xã Dầu Tiếng	Số 3566/QĐ-UBND ngày 17/8/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
34.	Chùa Thiên Quang	Lịch sử	số 53/3 ấp Mỹ Huề, xã Bà Điểm	Số 3268/QĐ-UBND ngày 20/8/2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố
35.	Chùa Bửu Phước	Lịch sử	xã Phước Hòa	Số 4727/QĐ-UBND ngày 30/10/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương

36.	Chiến thắng tháp canh cầu Bà Kiên	Lịch sử	phường Tân Khánh	Số 674/QĐ-UBND ngày 10/3/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
37.	Mộ và đền thờ ông Phạm Văn Chí	Lịch sử	số 703 đường Phạm Văn Chí, phường Bình Tiên	Số 4301/QĐ-UBND ngày 10/10/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố
38.	Căn cứ vùng bưng 6 xã	Lịch sử	khu Đồng Miếu, khu phố 3, phường Bình Trưng	Số 4302/QĐ-UBND ngày 10/10/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố
39.	Căn cứ vùng bưng 6 xã	Lịch sử	phường Long Trường	Số 4303/QĐ-UBND ngày 10/10/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố
40.	Rạch Già	Lịch sử	ấp 6, xã Hưng Long	Số 4344/QĐ-UBND ngày 13/10/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố
41.	Cơ sở bí mật của Thành ủy Sài Gòn - Gia Định	Lịch sử	số 91 đường Phạm Văn Chí, phường Bình Tiên	Số 4377/QĐ-UBND ngày 15/10/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố
42.	Khu mộ ông Võ Văn Vân	Lịch sử	phường Thủ Dầu Một	Số 3264/ QĐ-UBND ngày 21/10/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
43.	Vườn cây cao su thời Pháp thuộc (lô 50, làng 14, Nông trường Trần Văn Lưu, Công ty cao su Dầu Tiếng)	Lịch sử	xã Dầu Tiếng	Số 1222/QĐ-UBND ngày 01/4/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
44.	Chùa Thiên Phước	Lịch sử	số 1581 đường Phạm Thế Hiển, phường Bình Đông	Số 1763/QĐ-UBND ngày 27/4/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố
45.	Chùa Pháp Quang - cơ sở cách mạng của liên quận 7-8 trong giai đoạn 1963-1975	Lịch sử	số 71 đường Liên tỉnh 5, phường Bình Đông	Số 1764/QĐ-UBND ngày 27/4/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố
46.	Chùa Từ Nghiêm	Lịch sử	số 415-417 đường Bà Hạt, phường Vườn Lài	Số 3128/QĐ-UBND ngày 25/6/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố
47.	Đình Dương Văn Hạnh	Lịch sử	đường Dương Văn Hạnh, tổ 37, ấp Lý Thái Bửu, xã An Thới Đông	Số 3129/QĐ-UBND ngày 25/6/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố

48.	Chùa Long Hòa	Lịch sử	xã Long Điền	Số 2378/QĐ.UB ngày 17/7/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
49.	Khu căn cứ Cách mạng Vườn Trầu	Lịch sử	xã Long Hòa	Số 5327/QĐ-UBND ngày 17/12/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
50.	Nơi họp Hội nghị Xứ ủy Nam kỳ tháng 9/1940	Lịch sử	số 20 đường Trần Văn Mười, ấp Xuân Thới Đông 3, xã Xuân Thới Sơn	Số 5167/QĐ-UBND ngày 19/11/2010 của Ủy ban nhân dân Thành phố
51.	Chiến khu Vĩnh Lợi	Lịch sử	phường Vĩnh Tân	Số 3873/QĐ-UBND ngày 07/12/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
52.	Miếu Bà Đất Cuốc	Lịch sử	xã Bắc Tân Uyên	Số 381/QĐ- UBND ngày 28/01/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
53.	Chùa Thiên Tôn	Lịch sử	số 117/3/2 đường An Bình, phường An Đông	Số 696/QĐ-UBND ngày 17/02/2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố
54.	Mộ ông Nguyễn Quý Anh và bà Lý Thu Liên	Lịch sử	khu phố 1 đường Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thọ Hòa	Số 697/QĐ-UBND ngày 17/02/2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố
55.	Địa điểm lần đầu tiên Mỹ rải bom B52 tại Việt Nam	Lịch sử	xã Long Hòa	Số 1298/QĐ-UBND ngày 26/4/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
56.	Đình thần Hắc Lăng và Mộ Châu Văn Tiếp	Lịch sử	xã Long Điền	Số 1388/QĐ-UBND ngày 20/6/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
57.	Chùa Châu Hưng	Lịch sử	số 37 đường Cây Keo, khu phố 1, phường Tam Bình	Số 3946/QĐ-UBND ngày 18/8/2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố
58.	Đình Phú Thạnh	Lịch sử	số 111 đường Trần Quang Cơ, khu phố 5, phường Phú Thạnh	Số 3947/QĐ-UBND ngày 18/8/2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố
59.	Chiến khu Thuận An Hòa	Lịch sử	phường Thuận Giao	Số 582/QĐ-UBND ngày 07/3/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
60.	Đền thờ Nguyễn Ánh Thủ	Lịch sử	tổ 60, khu phố 5, phường Đông Hưng Thuận	Số 3948/QĐ-UBND ngày 18/8/2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố

61.	Đình Tân Khai	Lịch sử	khu phố 6, đường Đình Tân Khai, phường Bình Trị Đông	Số 2230/QĐ-UBND ngày 02/5/2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố
62.	Đình Bình Khánh và Mộ Tiền hiền Trần Quang Đạo	Lịch sử	ấp Bình An - Bình Phước, xã Bình Khánh	Số 2231/QĐ-UBND ngày 02/5/2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố
63.	Dốc Cây Cám	Lịch sử	xã Đất Đỏ	Số 932/QĐ-UBND ngày 16/5/2012 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
64.	Cầu Sông Bé	Lịch sử	xã Phước Hòa	Số 1778/QĐ-UBND ngày 03/7/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
65.	Ấp chiến lược kiểu mẫu Bến Tượng	Lịch sử	phường Bến Cát	Số 2516/QĐ-UBND ngày 14/9/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
66.	Nhà máy xe lửa Dĩ An	Lịch sử	phường Dĩ An	Số 3614/QĐ-UBND ngày 25/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
67.	Đình - Chùa - Miếu Long Sơn	Lịch sử	xã Long Sơn	Số 2700/QĐ-UBND, ngày 30/11/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
68.	Chiến thắng Bàu Bàng	Lịch sử	xã Bàu Bàng	Số 3504/QĐ-UBND ngày 14/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
69.	Chùa Hoa Nghiêm	Lịch sử	xã Dầu Tiếng	Số 3615/QĐ-UBND ngày 25/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
70.	Suối Mạch Máng (Suối Sọ)	Lịch sử	phường Tân Đông Hiệp	Số 1052/QĐ-UBND ngày 24/4/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
71.	Mả 35	Lịch sử	phường Tân Đông Hiệp	Số 2679/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 (QĐ đính chính: 2956/QĐ-UBND ngày 15/11/2022) của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
72.	Đền Bình Nhâm	Lịch sử	phường Lái Thiêu	Số 1111/QĐ-UBND ngày 04/5/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
73.	Đình Tân Hòa Tây	Lịch sử	số 17/14 đường Lương Minh Nguyệt, phường Phú Thạnh	Số 2719/QĐ-UBND ngày 28/5/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố

74.	Đình Hòa Thạnh	Lịch sử	số 396 đường Lũy Bán Bích, phường Tân Phú	Số 2720/QĐ-UBND ngày 28/5/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố
75.	Quán Nhan Hương	Lịch sử	số 02 đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Sài Gòn	Số 1515/QĐ-UBND ngày 28/3/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố
76.	Đình Hanh Thông	Lịch sử	số 125 đường Nguyễn Thái Sơn, phường Hạnh Thông	Số 1516/QĐ-UBND ngày 28/3/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố
77.	Đình Tân Hội	Lịch sử	khu phố 3, phường Đông Hưng Thuận	Số 1517/QĐ-UBND ngày 28/3/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố
78.	Chùa Long Hoa	Lịch sử	số 1250/41 đường Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Mỹ	Số 1761/QĐ-UBND ngày 10/4/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố
79.	Đình thần Xuyên Mộc	Lịch sử	xã Xuyên Mộc	Số 435/QĐ-UBND ngày 03/2/2015 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
80.	Chiến thắng Suối Dứa	Lịch sử	xã Dầu Tiếng	Số 624/QĐ-UBND ngày 17/3/2015 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Bình Dương
81.	Hầm bí mật Nguyễn Thị Đẹp	Lịch sử	xã Đất Đỏ	Số 1155/QĐ-UBND ngày 13/5/2016 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
82.	Bàu Thành	Lịch sử	xã Long Điền	Số 1156/QĐ-UBND ngày 13/5/2016 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
83.	Chùa Quán Thế Âm	Lịch sử	số 90 đường Thích Quảng Đức, phường Đức Nhuận	Số 3086/QĐ-UBND ngày 25/5/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố
84.	Cột cờ Thủ Ngữ	Lịch sử	phường Sài Gòn	Số 2440/QĐ-UBND ngày 16/5/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố
85.	Đình Tân Sơn Nhì	Lịch sử	số 207 đường Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Sơn Nhì	Số 5516/QĐ-UBND ngày 20/10/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố
86.	Đình Tân Thông	Lịch sử	ấp Trung, xã Củ Chi	Số 5517/QĐ-UBND ngày 20/10/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố

87.	Miếu Ông – Nơi hoạt động Trinh sát, Quân báo, Biệt động tỉnh Bình Dương	Lịch sử	phường Tân Hiệp	Số 3724/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Bình Dương
88.	Căn cứ Bàu Gốc	Lịch sử	phường Bình Cơ	Số 982/QĐ-UBND ngày 18/4/2017 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Bình Dương
89.	Chùa Pháp Hoa	Lịch sử	phường Đức Nhuận	Số 2258/QĐ-UBND ngày 23/5/2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố
90.	Tượng đài Tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ Trung đoàn 4	Lịch sử	xã Châu Đức	Số 2577/QĐ-UBND ngày 08/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
91.	Chiến thắng Bông Trang - Nhà Đỏ	Lịch sử	phường Vĩnh Tân	Số 3630/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
92.	Chiến khu Long Nguyên	Lịch sử	xã Long Hòa	Số 3633/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
93.	Đình thần Phước Lễ	Lịch sử	phường Bà Rịa	Số 1638/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
94.	Chiến thắng Bót Cây Trường	Lịch sử	xã Trừ Văn Thố	Số 2429/QĐ-UBND ngày 25/8/2020 của của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
95.	Khu tưởng niệm Bộ đội An Điền và cán bộ, chiến sĩ, nhân dân hy sinh tại đồng bưng Láng Sấu	Lịch sử	ấp 2, xã Vĩnh Lộc	Số 4255/QĐ-UBND ngày 19/11/2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố
96.	Đình Thái Bình	Lịch sử	khu phố Thái Bình 1, phường Long Bình	Số 4256/QĐ-UBND ngày 19/11/2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố
97.	Căn cứ Gò Môn (1961 - 1969)	Lịch sử	ấp An Bình, xã Bình Mỹ	Số 4306/QĐ-UBND ngày 28/9/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố
98.	Đình Thần Long Bình	Lịch sử	phường Long Bình	Số 1026/QĐ-UBND ngày 18/03/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố

99.	Đình Thần An Khánh	Lịch sử	phường An Khánh	Số 1025/QĐ-UBND ngày 18/03/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
100.	Đình Long Hòa	Lịch sử	phường Long Bình	Số 1028/QĐ-UBND ngày 18/03/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
101.	Trường Trung học phổ thông Ten Lơn Man (Ernst Thälmann)	Lịch sử	số 8 đường Trần Hưng Đạo, phường Bến Thành	Số 620/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
102.	Khu tưởng niệm Vườn Cau Đỏ	Lịch sử	khu phố 29, phường Thới An	Số 613/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
103.	Đình Thần Phú An	Lịch sử	số 108 đường Võ Duy Ninh, phường Thạnh Mỹ Tây	Số 622/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
104.	Đình Tân Phước	Lịch sử	số 254/4 đường Âu Cơ, phường Tân Hòa	Số 623/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
105.	Căn cứ Tỉnh ủy Chợ Lớn, Thành ủy, Thành ủy Sài Gòn – Chợ Lớn tại Vườn Thơm	Lịch sử	đường Trương Văn Đa, xã Bình Lợi	Số 626/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
	II. Di tích kiến trúc nghệ thuật			
110.	Đình Xuân Hòa	Kiến trúc nghệ thuật	số 129 đường Lý Chính Thắng, phường Xuân Hòa	Số 137/2003/QĐ-UB ngày 05/8/2003 của Ủy ban nhân dân Thành phố
111.	Nhà cổ dân dụng truyền thống của ông Vương Hồng Sển	Kiến trúc nghệ thuật	số 9/1 đường Nguyễn Thiện Thuật, phường Bình Thạnh	Số 140/2003/QĐ-UB ngày 05/8/2003 của Ủy ban nhân dân Thành phố
112.	Đình Tân Thới Tứ	Kiến trúc nghệ thuật	ấp Tân Thới Tứ, xã Đông Thạnh	Số 326/2003/QĐ-UB ngày 31/12/2003 của Ủy ban nhân dân Thành phố
113.	Đình Thần Linh Tây	Kiến trúc nghệ thuật	phường Linh Xuân	Số 328/2003/QĐ-UB ngày 31/12/2003 của Ủy ban nhân dân Thành phó
114.	Nhà Ông Nguyễn Tri Quang	Kiến trúc nghệ thuật	phường Phú An	Số 3875/QĐ-UB ngày 02/06/2004 của của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương

115.	Hưng Long Tự (Chùa Bà Thao)	Kiến trúc nghệ thuật	phường Tân Khánh	Số 3875/QĐ-UB ngày 02/06/2004 của của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
116.	Nhà Ông Đỗ Cao Thứa	Kiến trúc nghệ thuật	phường Tân Uyên	Số 3875/QĐ-UB ngày 02/6/2004 của của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
117.	Miếu Mộc Tổ	Kiến trúc nghệ thuật	phường Lái Thiêu	Số 3875/QĐ-UB ngày 02/6/2004 của của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
118.	Đình Phú Cường (Đình Bà Lụa)	Kiến trúc nghệ thuật	phường Thủ Dầu Một	Số 3875/QĐ-UB ngày 02/6/2004 của của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
119.	Đình An Nhơn	Kiến trúc nghệ thuật	số 72/999 đường Lê Đức Thọ, phường An Nhơn	Số 20/2005/QĐ-UB ngày 01/02/2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố
120.	Đình Bình Trường	Kiến trúc `nghệ thuật	ấp 1, xã Bình Chánh	Số 21/2005/QĐ-UB ngày 01/2/2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố
121.	Đình Tân Thới Nhì	Kiến trúc nghệ thuật	số 2 đường Lý Nam Đế, xã Hóc Môn	Số 23/2005/QĐ-UB ngày 1/2/2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố
122.	Chùa Thiên Phước	Kiến trúc nghệ thuật	phường Thủ Đức	Số 24/2005/QĐ-UB ngày 1/2/2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố
123.	Đình Vĩnh Hội	Kiến trúc nghệ thuật	Số 240 đường Bến Vân Đồn, phường Vĩnh Hội	Số 118/2005/QĐ-UBND ngày 12/7/2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố
124.	Đình thần Long Điền	Kiến trúc nghệ thuật	xã Long Điền	Số 2554/QĐ.UB ngày 21/7/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
125.	Đình thần Long Hương	Kiến trúc, nghệ thuật	phường Long Hương	Số 2555/QĐ.UB ngày 21/7/2005 của của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
126.	Chùa Sắc tứ Huệ Lâm	Kiến trúc nghệ thuật	số 154 đường Tùng Thiện Vương, phường Phú Định	Số 186/2005/QĐ-UBND ngày 12/10/2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố
127.	Đình Hưng Phú	Kiến trúc nghệ thuật	số 617/19 đường Bến Ba Đình, phường Chánh Hưng	Số 187/2005/QĐ-UBND ngày 12/10/2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố

128.	Chùa Sắc Tứ Tập Phước	Kiến trúc nghệ thuật	số 233 đường Phan Văn Trị, phường Bình Lợi Trung	Số 188/2005/QĐ-UBND ngày 10/12/2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố
129.	Miếu Thánh Mẫu	Kiến trúc nghệ thuật	số 284 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ	Số 4836/QĐ-UBND ngày 27/10/2006 của Ủy ban nhân dân Thành phố
130.	Đình Cần Thạnh	Kiến trúc nghệ thuật	xã Cần Giờ	Số 4837/QĐ-UBND ngày 27/10/2006 của Ủy ban nhân dân Thành phố
131.	Đình Tân Kiểng	Kiến trúc nghệ thuật	số 718 đường Trần Hưng Đạo, phường Chợ Quán	Số 4838/QĐ-UBND ngày 27/10/2006 của Ủy ban nhân dân Thành phố
132.	Đình Tăng Phú	Kiến trúc nghệ thuật	số 236, Khu phố 3, phường Tăng Nhơn Phú	Số 4840/QĐ-UBND ngày 27/10/2006 của Ủy ban nhân dân Thành phố
133.	Đình Nam Chơn	Kiến trúc nghệ thuật	số 29 Trần Quang Khải, phường Tân Định	Số 4841/QĐ-UBND ngày 27/10/2006 của Ủy ban nhân dân Thành phố
134.	Đình Khánh Hội	Kiến trúc nghệ thuật	số 71-73 đường Nguyễn Tất Thành, phường Xóm Chiếu	Số 4842/QĐ-UBND ngày 27/10/2006 của Ủy ban nhân dân Thành phố
135.	Đình Xóm Huế	Kiến trúc nghệ thuật	xã Tân An Hội	Số 5511/QĐ-UBND ngày 30/11/2006 của Ủy ban nhân dân Thành phố
136.	Hội quán Quần Tân	Kiến trúc nghệ thuật	số 2 đường Lý Thường Kiệt, phường Hạnh Thông	Số 5512/QĐ-UBND ngày 30/11/2006 của Ủy ban nhân dân Thành phố
137.	Chùa Văn Thánh	Kiến trúc nghệ thuật	số 115/9 đường Ngô Tất Tố, phường Thạnh Mỹ Tây	Số 3262/QĐ-UBND ngày 27/7/2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố
138.	Đình Bình Quới Tây	Kiến trúc nghệ thuật	đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, khu phố 3, phường Bình Quới	Số 3263/QĐ-UBND ngày 27/7/2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố
139.	Chùa Phú Long	Kiến trúc nghệ thuật	số 58 đường Huỳnh Văn Bánh, phường Cầu Kiệu	Số 3265/QĐ-UBND ngày 27/7/2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố
140.	Mộ Tiền hiền Tạ Dương Minh	Kiến trúc nghệ thuật	số 10 đường số 10, khu phố 4, phường Thủ Đức	Số 3266/QĐ-UBND ngày 27/7/2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố

141.	Đình Phú Lạc	Kiến trúc nghệ thuật	số E7/717 ấp 5, xã Bình Hưng	Số 3267/QĐ-UBND ngày 20/8/2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố
142.	Đình Tương Bình Hiệp	Kiến trúc Nghệ thuật	phường Chánh Hiệp	Số 5033/QĐ-UBND ngày 19/11/2007 của của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
143.	Đình Tân Trạch	Kiến trúc nghệ thuật	phường Tân Uyên	Số 4726/QĐ-UBND ngày 30/10/2007 của của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
144.	Đình Vĩnh Hội	Kiến trúc nghệ thuật	số 46 đường Đinh Hòa, phường Phú Định	Số 4345/QĐ-UBND ngày 13/10/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố
145.	Đình Nhơn Hòa	Kiến trúc nghệ thuật	số 27-29 đường Cô Giang, phường Cầu Ông Lãnh	Số 4346/QĐ-UBND ngày 13/10/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố
146.	Chùa Linh Sơn	Kiến trúc nghệ thuật	ấp Phú Lợi, xã Phú Hòa Đông	Số 4347/QĐ-UBND ngày 13/10/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố
147.	Tổ đình Thiên Thai	Kiến trúc, nghệ thuật	xã Long Điền	Số 4394/QĐ-UB ngày 03/12/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
148.	Đình thần, Dinh Ông - Ngãi Thắng	Kiến trúc nghệ thuật	phường Đông Hòa	Số 87/QĐ-UBND ngày 09/01/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
149.	Chùa An Lạc	Kiến trúc nghệ thuật	số 73/16 đường Nguyễn Thái Sơn, phường Hạnh Thông	Số 1765/QĐ-UBND ngày 27/4/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố
150.	Đình Phong Phú	Kiến trúc nghệ thuật	số 46 đường Phong Phú, phường Phú Định	Số 1766/QĐ-UBND ngày 27/4/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố
151.	Hội quán Phước An	Kiến trúc nghệ thuật	số 184 đường Hồng Bàng, phường Chợ Lớn	Số 1767/QĐ-UBND ngày 27/04/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố
152.	Đình Phú Thạnh	Kiến trúc nghệ thuật	số 199 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Bàn Cờ	Số 1768/QĐ-UBND ngày 27/04/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố
153.	Từ đường họ Lý	Kiến trúc nghệ thuật	số 292 đường Hải Thượng Lãn Ông, phường Chợ Lớn	Số 1769/QĐ-UBND ngày 27/04/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố

154.	Đình Bình Thọ	Kiến trúc nghệ thuật	đường số 2, KP 7, phường Thủ Đức	Số 3036/QĐ-UBND ngày 20/6/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố
155.	Từ đường Phước Kiến	Kiến trúc nghệ thuật	số 314 đường Nguyễn Trãi, phường An Đông	Số 3037/QĐ-UBND ngày 20/6/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố
156.	Đình Bình Tiên	Kiến trúc nghệ thuật	số 122 đường Minh Phụng, phường Bình Tây	Số 3038/QĐ-UBND ngày 20/6/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố
157.	Miếu Tân Kỳ và Miếu Ông Bổn	Kiến trúc nghệ thuật	số 1A/13, tổ 13, KP 2 đường Trường Chinh, phường Tân Bình	Số 3039/QĐ-UBND ngày 20/6/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố
158.	Chùa Sùng Đức	Kiến trúc nghệ thuật	số 50 đường số 3, KP 6, phường Thủ Đức	Số 3040/QĐ-UBND ngày 20/6/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố
159.	Miếu Thất phủ Thiên Hậu	Kiến trúc nghệ thuật	số 128 đường Nguyễn Thái Sơn, phường Hạnh Thông	3130/QĐ-UBND ngày 25/6/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố
160.	Mộ ông Lý Tường Quang và bà Nguyễn Thị Lâu	Kiến trúc nghệ thuật	đường Nguyễn Sơn, phường Phú Thọ Hòa	3131/QĐ-UBND ngày 25/6/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố
161.	Đình Tân Quy Đông	Kiến trúc nghệ thuật	đường Lê Văn Lương, phường Tân Hưng	Số 3132/QĐ-UBND ngày 25/6/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố
162.	Đình thần Dầu Tiếng	Kiến trúc nghệ thuật	xã Dầu Tiếng	Số 3997/QĐ-UBND ngày 10/9/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
163.	Đình Thần Bình An	Kiến trúc nghệ thuật	phường Đông Hòa	Số 4488/QĐ-UBND ngày 14/10/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
164.	Bảo tàng Hồ Chí Minh - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	Kiến trúc nghệ thuật	số 1 đường Nguyễn Tất Thành, phường Xóm Chiếu	Số 2671/QĐ-UBND ngày 31/5/2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố
165.	Nhà cổ đô thị	Kiến trúc nghệ thuật	số 236 đường Bến Vân Đồn, phường Vĩnh Hội	Số 3949/QĐ-UBND ngày 18/8/2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố
166.	Chùa Bửu Sơn	Kiến trúc nghệ thuật	số 341 đường Nguyễn Văn Tăng, phường Long Bình	2209/QĐ-UBND ngày 28/4/2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố

167.	Khách sạn Continental	Kiến trúc nghệ thuật	số 132 – 134 đường Đồng Khởi, phường Sài Gòn	Số 2210/QĐ-UBND ngày 28/4/2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố
168.	Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Kiến trúc nghệ thuật	số 275 đường Điện Biên Phủ, phường Xuân Hòa	Số 2211/QĐ-UBND ngày 28/04/2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố
169.	Bảo tàng Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Kiến trúc nghệ thuật	số 97 - 97A đường Phó Đức Chính và số 54 đường Nguyễn Thái Bình, phường Bến Thành	Số 2212/QĐ-UBND ngày 28/4/2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố
170.	Đình Phú Xuân	Kiến trúc nghệ thuật	đường Huỳnh Tấn Phát, xã Nhà Bè	Số 2232/QĐ-UBND ngày 02/05/2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố
171.	Lăng Ông Thủy Tướng	Kiến trúc nghệ thuật	xã Cần Giờ	Số 4966/QĐ-UBND ngày 27/9/2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố
172.	Cầu Mống	Kiến trúc nghệ thuật	đường Võ Văn Kiệt, phường Sài Gòn và đường Bến Vân Đồn, phường Xóm Chiếu	Số 1518/QĐ-UBND ngày 28/3/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố
173.	Thủy Đài	Kiến trúc nghệ thuật	số 01 Công trường Quốc tế, phường Xuân Hòa	Số 1519/QĐ-UBND ngày 28/3/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố
174.	Nhà cổ dân dụng, Thành phố Hồ Chí Minh	Kiến trúc nghệ thuật	số 107A/4 ấp 1, phường Bình Đông	Số 1520/QĐ-UBND ngày 28/3/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố
175.	Đình Tân Thới Nhứt	Kiến trúc nghệ thuật	đường Phan Văn Hớn, xã Bà Điểm	Số 1521/QĐ-UBND ngày 28/3/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố
176.	Mộ cổ họ Lâm	Kiến trúc nghệ thuật	số 55C đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Thành	Số 1760/QĐ-UBND ngày 10/4/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố
177.	Miếu Nổi	Kiến trúc nghệ thuật	phường An Nhơn	Số 1761/QĐ-UBND ngày 10/4/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố
178.	Đình Vĩnh Phước	Kiến trúc nghệ thuật	phường Tân Khánh	604/QĐ-UBND ngày 13/3/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
179.	Đền thờ Hùng Vương	Kiến trúc nghệ thuật	số 02 đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Sài Gòn	Số 3083/QĐ-UBND ngày 25/6/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố

180.	Hội quán Tam Sơn	Kiến trúc nghệ thuật	số 118 đường Triệu Quang Phục, phường Chợ Lớn	Số 3084/QĐ-UBND ngày 25/6/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố
181.	Viện Pasteur	Kiến trúc nghệ thuật	số 167 đường Pasteur, phường Xuân Hòa	Số 3087/QĐ-UBND ngày 25/6/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố
182.	Trường THPT Marie Curie	Kiến trúc nghệ thuật	số 159 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hòa	Số 3088/QĐ-UBND ngày 25/6/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố
183.	Trường Trung học Phổ thông chuyên Lê Hồng Phong	Kiến trúc nghệ thuật	số 235 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Chợ Quán	Số 3089/QĐ-UBND ngày 25/6/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố
184.	Trường THCS Hồng Bàng	Kiến trúc nghệ thuật	số 132 đường Hồng Bàng, phường Chợ Lớn	Số 3090/QĐ-UBND ngày 25/6/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố
185.	Mộ ông Nghị viên địa hạt Đặng Tân Xuân	Kiến trúc nghệ thuật	số 99 đường Man Thiện, phường Hiệp Phú (trong khuôn viên Học viện Chính trị), phường Tăng Nhơn Phú	Số 3134/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố
186.	Đình Dư Khánh	Kiến trúc nghệ thuật	phường Tân Khánh	310/QĐ-UBND ngày 15/02/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
187.	Bệnh viện Nhi đồng 2	Kiến trúc nghệ thuật	số 14 đường Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn	Số 2438/QĐ-UBND ngày 16/5/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố
188.	Trường Trung học Lê Quý Đôn (Trường THCS – Trường THPT)	Kiến trúc nghệ thuật	số 110 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Xuân Hòa	Số 2439/QĐ-UBND ngày 16/5/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố
189.	Chùa Giác Hải	Kiến trúc nghệ thuật	số 1017/3 đường Hồng Bàng, phường Phú Lâm	Số 3085/QĐ-UBND ngày 25/6/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố
190.	Đình Bưng Cù	Kiến trúc Nghệ thuật	phường Tân Khánh	Số 3278/QĐ-UBND ngày 28/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
191.	Chợ Bình Tây	Kiến trúc nghệ thuật	số 57 đường Tháp Mười, phường Bình Tây	Số 1539/QĐ-UBND ngày ngày 04/04/2017 Ủy ban nhân dân Thành phố

192.	Miếu Bà Bình Nhâm	Kiến trúc - Nghệ thuật	phường Lái Thiêu	Số 3307/QĐ-UBND ngày 22/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
193.	Nhà thờ Thủ Thiêm	Kiến trúc nghệ thuật	số 58 khu phố 1, phường An Khánh	Số 5386/QĐ-UBND 24/12/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố
194.	Tu viện Hội Dòng mến thánh giá Thủ Thiêm	Kiến trúc nghệ thuật	số 76 khu phố 1, phường An Khánh	Số 5387/QĐ-UBND 24/12/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố
195.	Đình Nhựt Thạnh	Kiến trúc nghệ thuật	phường Tân Khánh	Số 3912/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
196.	Lăng Võ Tánh	Kiến trúc nghệ thuật	số 19 đường Hồ Văn Huê, phường Đức Nhuận	Số 5452/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố
197.	Trường Trung học phổ thông chuyên Trần Đại Nghĩa	Kiến trúc nghệ thuật	số 53 đường Nguyễn Du, phường Sài Gòn	Số 5463/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố
198.	Nhà cổ Dương Văn Hổ	Kiến trúc - Nghệ thuật	phường Tân Uyên	Số 2430/QĐ-UBND ngày 25/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
199.	Chùa Từ Quang	Kiến trúc nghệ thuật	số 60/1 Tổ 12, Khu phố 2, xã Hóc Môn	Số 4257/QĐ-UBND ngày 19/11/2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố
200.	Trường Trung học cơ sở Võ Trường Toản	Kiến trúc nghệ thuật	số 11 đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Sài Gòn	Số 5464/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố
201.	Đình Bình Trị Đông	Kiến trúc nghệ thuật	số 2 A đường Lê Đình Cẩn, phường Bình Trị Đông	Số 4258/QĐ-UBND ngày 19/11/2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố
202.	Miếu Sa Tân	Kiến trúc nghệ thuật	số 46 đường Trần Bá Giao, phường An Nhơn	Số 4268/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố
203.	Đình An Hội	Kiến trúc nghệ thuật	số 307/24 đường Nguyễn Văn Khối, phường Thông Tây Hội	Số 4292/QĐ-UBND ngày 23/11/2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố
204.	Đình Bình Nhâm	Kiến trúc nghệ thuật	phường Lái Thiêu	Số 200/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương

205.	Đình Tân Thới	Kiến trúc nghệ thuật	phường Lái Thiêu	Số 2678/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
206.	Đình Tương Hiệp	Kiến trúc nghệ thuật	phường Chánh Hiệp	Số 2068/QĐ-UBND ngày 15/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương
207.	Bệnh viện Mắt Thành phố Hồ Chí Minh	Kiến trúc nghệ thuật	số 280 đường Điện Biên Phủ, phường Xuân Hòa	Số 4307/QĐ-UBND ngày 28/9/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố
208.	Nhà Thiếu nhi Thành phố Hồ Chí Minh	Kiến trúc nghệ thuật	số 169 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hòa	Số 4308/QĐ-UBND ngày 28/9/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố
209.	Chợ Bến Thành	Kiến trúc nghệ thuật	Cửa Nam- Chợ Bến Thành, đường Lê Lợi, phường Bến Thành	Số 5300/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố
210.	Trụ sở Ủy ban nhân dân Quận 1	Kiến trúc nghệ thuật	số 45-47 đường Lê Duẩn, phường Sài Gòn	Số 5301/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố
211.	Mộ ông Binh Bộ Kiểm duyệt Ty, Thừa vụ lang họ Trần	Kiến trúc nghệ thuật	hẻm 113 đường Trần Văn Đang, phường Nhiêu Lộc	Số 5302/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố
212.	Trụ sở Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh	Kiến trúc nghệ thuật	số 2 đường Hàm Nghi và số 21 đường Tôn Đức Thắng, phường Sài Gòn	Số 5303/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố
213.	Đền thờ Đức Thánh Trần Hưng Đạo	Kiến trúc nghệ thuật	số 36 đường Võ Thị Sáu, phường Tân Định	Số 5304/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố
214.	Chợ Tân Định	Kiến trúc nghệ thuật	số 314 – 316 đường Hai Bà Trưng, phường Tân Định	Số 1024/QĐ-UBND ngày 18/03/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
215.	Trường Đại học Sài Gòn	Kiến trúc nghệ thuật	số 273 đường An Dương Vương, phường Chợ Quán	Số 1027/QĐ-UBND ngày 18/03/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
216.	Đền Bà Mariamman	Kiến trúc nghệ thuật	số 45 đường Trương Định, phường Bến Thành	Số 1029/QĐ-UBND ngày 18/03/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
217.	Trường Trung học phổ thông Trưng Vương	Kiến trúc nghệ thuật	số 3 đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Sài Gòn	Số 1030/QĐ-UBND ngày 18/03/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố

218.	Công viên Khu mộ cổ Gò Quéo	Kiến trúc nghệ thuật	đường Võ Chí Công, phường Bình Trưng	Số 621/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
219.	Đền thờ họ Trương và Khu mộ ông bà Trương Minh Thành	Kiến trúc nghệ thuật	số 82/5 đường Lý Thường Kiệt; hẻm 102 đường Lý Thường Kiệt, phường Hạnh Thông	Số 625/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
	III. Danh lam thắng cảnh			
216.	Núi Chân Tiên	Danh lam thắng cảnh	xã Long Điền	Số 2285/QĐUBND ngày 27 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
217.	Chùa Núi Một	Danh lam thắng cảnh	đặc khu Côn Đảo	Số 4025/QĐ.UB ngày 04/12/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Phụ lục 2-d
DANH MỤC KIỂM KÊ DI TÍCH
(Kèm theo Nghị quyết số 121/NQ-HĐND ngày 30 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố)

STT	Tên di tích	Loại hình di tích	Địa bàn	Số phê duyệt danh mục
I. Di tích lịch sử				
1.	Đài tưởng niệm liệt sĩ cầu Cỏ May	Lịch sử	số 1856 đường 30/4, phường Phước Thắng	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
2.	Bia ghi dấu cuộc vũ trang vượt ngục của 198 tù nhân lao động khổ sai	Lịch sử	đặc khu Côn Đảo	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
3.	Mộ 75 chiến sĩ	Lịch sử cách mạng	đặc khu Côn Đảo	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
4.	Bia tưởng niệm chiến sĩ Tiểu đoàn 445	Lịch sử	QL55, xã Bông Trang, xã Xuyên Mộc	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
5.	Tượng đài chiến thắng Tầm Bó	Lịch sử	xã Châu Đức	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
6.	Bia Tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ Tiểu đoàn 18 đặc công Quân khu Miền Đông Nam Bộ	Lịch sử	xã Châu Đức	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
7.	Bia tưởng niệm chiến thắng Chòi Đồng	Lịch sử	xã Châu Đức	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
8.	Bia Tưởng niệm Liệt sĩ chiến dịch Bình Giã tháng 12/1964- tháng 3/1965	Lịch sử	thôn 4, xã Bình Giã	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

9.	Bia Tưởng niệm Thanh niên xung phong	Lịch sử	xã Kim Long	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
10.	Chùa Linh Sơn Hải Hội (Công trình, địa điểm còn có tên gọi: Chùa Hải Hội)	Lịch sử	số 13/81 đường Phạm Văn Chiêu, phường An Hội Tây	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
11.	Đình An Lạc	Lịch sử	số 289 đường Hồ Học Lãm, phường An Lạc	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
12.	Chùa Giác Quang	Lịch sử	số 334 đường Phan Văn Trị, phường Bình Lợi Trung	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
13.	Chùa Linh Sơn	Lịch sử	số 149 đường Cô Giang, phường Cầu Ông Lãnh	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
14.	Đình Bình Long	Lịch sử	số 37 đường Dương Bá Trạc, phường Chánh Hưng	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
15.	Đình Thần Thuận Kiều	Lịch sử	đường Tân Thới Nhất, phường Đông Hưng Thuận	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
16.	Hầm bí mật	Lịch sử	số 119/1/2 đường Số 7, phường Hạnh Thông	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
17.	Nhà Số 499/20 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Hưng	Lịch sử	số 499/20 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Hưng	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
18.	Trại tạm giam Chí Hòa (Di tích còn có các tên gọi khác là: Khám Chí Hòa, Nhà lao Chí Hòa, nhà tù "Bát Quái").	Lịch sử	số 324 đường Hòa Hưng, phường Hòa Hưng	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
19.	Đình Lý Nhơn (Công trình, địa điểm còn có tên gọi Đình Nam Tiến)	Lịch sử	số 170 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố

20.	Đồn Cây Mai	Lịch sử	số 400A đường Hồng Bàng, phường Minh Phụng	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
21.	Chùa Khánh Hưng	Lịch sử	số 390/11 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Nhiêu Lộc	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
22.	Đền thờ Đức Thánh Trần Hưng Đạo	Lịch sử	số 92 đường Dương Khuê, phường Phú Thạnh	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
23.	Thảo Cầm Viên Sài Gòn	Lịch sử	số 2B đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Sài Gòn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
24.	Nhà Văn hóa Thanh niên	Lịch sử	số 4 đường Phạm Ngọc Thạch, phường Sài Gòn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
25.	Bót Catinat	Lịch sử	số 164 đường Đồng Khởi, phường Sài Gòn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
26.	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng	Lịch sử	số 65 đường Huỳnh Thúc Kháng, phường Sài Gòn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
27.	Nhà Số 113A đường Đặng Dung, phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh	Lịch sử	số 113A đường Đặng Dung, phường Tân Định	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
28.	Nhà Số 368 Hai Bà Trưng, phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh	Lịch sử	số 368 Hai Bà Trưng, phường Tân Định	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
29.	Nhà Số 145 đường Trần Quang Khải, phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh	Lịch sử	số 145 đường Trần Quang Khải, phường Tân Định.	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
30.	Bệnh viện Thống Nhất	Lịch sử	số 01 đường Lý Thường Kiệt, phường Tân Sơn Nhất	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
31.	Đình Tân Thới	Lịch sử	số 62 đường Dương Văn Dương, phường Tân Sơn Nhì	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố

32.	Đình Tân Thuận (Công trình, địa điểm còn có tên gọi đình Tân Hòa)	Lịch sử	số 433/8 đường Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
33.	Bia 82 Liệt sĩ hy sinh năm Mậu Thân 1968	Lịch sử	số 1/3 đường Trường Chinh, phường Tây Thạnh	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
34.	Đền thờ Tạ Dương Minh	Lịch sử	số 9 đường Hồ Văn Tư, phường Thủ Đức	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
35.	Đình An Thới Đông	Lịch sử	xã An Thới Đông	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
36.	Đình Mỹ Hòa	Lịch sử	Quốc lộ 22, xã Bà Điểm	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
37.	Khu tưởng niệm Sông Lu	Lịch sử	đường Sông Lu, xã Bình Mỹ,	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
38.	Căn cứ An Phú Xã (09/1945-12/1946)	Lịch sử	ấp Bốn Phú, xã Bình Mỹ	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
39.	Ngũ Hành Miếu	Lịch sử	xã Cần Giờ	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
40.	Miễu Ba Thần Ân	Lịch sử	xã Cần Giờ	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
41.	Địa đạo Tân Phú Trung	Lịch sử	xã Củ Chi.	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
42.	Đình Bình Nhan	Lịch sử	xã Đông Thạnh	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
43.	Đình Thới Tam Đông	Lịch sử	đường Phạm Thị Giây, xã Đông Thạnh	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
44.	Đình Thần Tân Thới Trung	Lịch sử	xã Hóc Môn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố

45.	Nhà ông Nguyễn Văn Thọ, nơi hai lần tổ chức Hội nghị Xứ ủy Nam kỳ trong Cách mạng Tháng 8 năm 1945	Lịch sử	số D14/14 đường Nguyễn Cửu Phú, xã Tân Nhựt	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
46.	Núi Giồng Chùa	Lịch sử	xã Thạnh An	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
47.	Nhà Bia tưởng niệm 148 Liệt sỹ thuộc Trung đoàn Pháo binh 28	Lịch sử	xã Vĩnh Lộc	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
II. Di tích Kiến trúc nghệ thuật				
48.	Miếu Bà Giếng ngự Bãi Dâu	Kiến trúc nghệ thuật	hẻm 90 Trần Phú, phường Vũng Tàu	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
49.	Đền Đức Thánh Trần Hưng Đạo	Kiến trúc nghệ thuật	số 68 Hạ Long, phường Vũng Tàu	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
50.	Đền Thờ Tiên Sư	Kiến trúc nghệ thuật	số 96 Cô Giang, phường Vũng Tàu	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
51.	Đình Thắng Nhì	Kiến trúc nghệ thuật	số 229 Lê Lợi, phường Vũng Tàu	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
52.	Miễu Bà Thắng Nhì	Kiến trúc nghệ thuật	số 64 Nguyễn Bảo, phường Vũng Tàu	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
53.	Đền Quan Thánh	Kiến trúc nghệ thuật	số 213 Phạm Hồng Thái. phường Thắng Tam	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
54.	Miếu Bà Hàng Tre	Kiến trúc nghệ thuật	số 151 Chu Mạnh Trinh, phường Thắng Tam	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
55.	Miếu Bà Ngũ Bang	Kiến trúc nghệ thuật	số 234 Bình Giã, phường Thắng Tam	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban

				nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
56.	Đình thần Thắng Nhứt	Kiến trúc nghệ thuật	số 168 đường 30/4, phường Rạch Dừa	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
57.	Dinh Bà Ngũ Linh Điện	Kiến trúc nghệ thuật	số 720 đường 30/4, phường Phước Thắng	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
58.	Miếu Bà Phước Cơ	Kiến trúc nghệ thuật	số 1844/8B đường Võ Nguyên Giáp, phường Phước Thắng	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
59.	Miếu Bà Cát Lở	Kiến trúc nghệ thuật	số 1445 đường 30/4, phường Phước Thắng	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
60.	Miếu Bà Chúa Xứ	Kiến trúc nghệ thuật	số 07 đường Phước Thắng, phường Phước Thắng	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
61.	Lăng Ông Nam Hải	Kiến trúc nghệ thuật	thôn 3, xã Long Sơn	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
62.	Đình thần Phước Hữu	Kiến trúc nghệ thuật	tổ 1, ấp Phước Hữu, phường Tam Long	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
63.	Đình thần Long Xuyên	Kiến trúc nghệ thuật	đường lộ 20, ấp Bắc 2, phường Tam Long	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
64.	Miếu Bà Đồng Xoài	Kiến trúc nghệ thuật	tổ 12, ấp Bắc 3, phường Tam Long	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
65.	Miếu Bà Bến Súc	Kiến trúc nghệ thuật	phường Bà Rịa	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

66.	Lăng Ông Nam Hải (Chùa Quan Thánh)	Kiến trúcnghệ thuật	Quốc lộ 51, phường Bà Rịa	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
67.	Dinh Bà Cố	Kiến trúc nghệ thuật	ấp Phước Trung, xã Long Điền	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
68.	Mộ Bà Rịa	Kiến trúc nghệ thuật	ấp Phước Hưng, xã Long Điền	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
69.	Đình thần An Nhứt	Kiến trúc nghệ thuật	ấp An Hòa, xã Long Điền	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
70.	Đình thần An Ngãi	Kiến trúc nghệ thuật	ấp An Hòa, xã Long Điền	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
71.	Miếu Bà Cây Trường	Kiến trúc nghệ thuật	ấp An Thạnh, xã Long Điền	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
72.	Miếu Bà Thiên Hậu (Miếu Bà Cây Găng)	Kiến trúc nghệ thuật	ấp An Thạnh, xã Long Điền	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
73.	Miếu Bà Tam Vị	Kiến trúc nghệ thuật	ấp An Thạnh, xã Long Điền	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
74.	Đình thần Long Thạnh	Kiến trúc nghệ thuật	ấp An Thạnh, xã Long Điền	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
75.	Dinh Ông Nam Hải	Kiến trúc nghệ thuật	ấp Tân Phước, xã Long Hải	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

76.	Miếu Bà Ngũ Hành	Kiến trúc nghệ thuật	ấp Tân Lập, xã Long Hải	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
77.	Miễu Bà Ngũ Hành Phước Thiện	Kiến trúc nghệ thuật	tổ 3, ấp Phước Thiện, xã Long Hải	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
78.	Đình - Chùa Mõ	Kiến trúc nghệ thuật	ấp Phước Tân, xã Long Hải	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
79.	Dinh Bà Chúa Xứ	Kiến trúc nghệ thuật	ấp Tân Lập, xã Long Hải	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
80.	Dinh Ông Lớn	Kiến trúc nghệ thuật	ấp Phước Tân, xã Long Hải	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
81.	Chùa Ông - Chùa Bà	Kiến trúc nghệ thuật	xã Long Điền	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
82.	Miếu Bà khu phố Long Bình	Kiến trúc nghệ thuật	xã Long Điền	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
83.	Miếu Bà Long Liên	Kiến trúc nghệ thuật	xã Long Điền	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
84.	Miếu Bà Long An	Kiến trúc nghệ thuật	xã Long Điền	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
85.	Miếu Bà Long Nguyên	Kiến trúc nghệ thuật	xã Long Điền	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

86.	Miếu Bà Rạch Tre (Miếu Bà Long Hiệp)	Kiến trúc nghệ thuật	xã Long Điền	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
87.	Đình thần Long Hải	Kiến trúc nghệ thuật	xã Long Điền	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
88.	Lăng Ông Nam Hải	Kiến trúc nghệ thuật	khu phố Hải Vân, xã Long Hải	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
89.	Miếu Bà Lớn	Kiến trúc nghệ thuật	khu phố Hải Hà 2, xã Long Hải	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
90.	Miếu Bà Ngũ Hành (Miếu thần Nông)	Kiến trúc nghệ thuật	xã Long Hải	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
91.	Đình thần Long Hưng	Kiến trúc nghệ thuật	xã Đất Đỏ	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
92.	Đình thần Phước Hiệp	Kiến trúc nghệ thuật	xã Đất Đỏ	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
93.	Giếng cổ Hòa Hội	Kiến trúc nghệ thuật	xã Đất Đỏ	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
94.	Đình Long Thới	Kiến trúc nghệ thuật	xã Đất Đỏ	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
95.	Đình Thần Phước Thọ	Kiến trúc nghệ thuật	xã Đất Đỏ	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

96.	Đình Thần Hiệp Hòa	Kiến trúc nghệ thuật	ấp Hiệp Hòa, xã Đất Đỏ	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
97.	Miếu Bà Ngũ Hành Phước Tường	Kiến trúc nghệ thuật	xã Đất Đỏ	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu
98.	Đình Hưng Hòa	Kiến trúc nghệ thuật	xã Đất Đỏ	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu
99.	Chùa Linh Sơn Bửu Tự	Kiến trúc nghệ thuật	xã Phước Hải	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu
100.	Đình thần Hội Mỹ	Kiến trúc nghệ thuật	xã Phước Hải	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu
101.	Đình thần Phước Lợi	Kiến trúc nghệ thuật	xã Phước Hải	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu
102.	Dinh Ông Nam Hải	Kiến trúc nghệ thuật	xã Phước Hải	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu
103.	Ngọc Lăng Nam Hải (Nghĩa địa cá Ông)	Kiến trúc nghệ thuật	xã Phước Hải	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu
104.	Miếu Thần Nông Phục Hy	Kiến trúc nghệ thuật	xã Phước Hải	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu
105.	Miếu Cậu (Thiếu gia Miếu)	Kiến trúc nghệ thuật	đặc khu Côn Đảo	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu

106.	Miếu Bà Phi Yến (Cỏ Ống)	Kiến trúc nghệ thuật	đặc khu Côn Đảo	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu
107.	Miếu Thổ địa	Kiến trúc nghệ thuật	đường Phan Chu Trinh, đặc khu Côn Đảo	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
108.	Miếu Bà Ngũ Hành	Kiến trúc nghệ thuật	đặc khu Côn Đảo	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu
109.	Đền thờ Đức Thánh Trần Hưng Đạo	Kiến trúc nghệ thuật	ấp Nhân Tâm, xã Xuyên Mộc	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu
110.	Dinh Ông Nam Hải (Vạn Ngư Nghiệp xã Bình Châu)	Kiến trúc nghệ thuật	ấp Bến Lội, xã Bình Châu	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu
111.	Đình thần Phước Hòa	Kiến trúc nghệ thuật	tổ 16, thôn Phước Long, phường Tân Hải	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu
112.	Dinh Ông Cầu Trạm	Kiến trúc nghệ thuật	tổ 14, khu phố Ông Trịnh, phường Tân Phước	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu
113.	Đình thần Mỹ Xuân	Kiến trúc nghệ thuật	Quốc lộ 51, khu phố Bến Đình, phường Phú Mỹ	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu
114.	Chợ Hòa Bình	Kiến trúc nghệ thuật	số 37 đường Bạch Vân, phường An Đông	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
115.	Nhà thờ Thánh Jeanne d'Arc (Công trình, địa điểm còn có tên gọi Nhà thờ Ngã Sáu)	Kiến trúc nghệ thuật	số 111B đường Hùng Vương, phường An Đông	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố

116.	Từ đường Triều Châu (trong bệnh viện An Bình)	Kiến trúc nghệ thuật	số 146 đường An Bình, phường An Đông	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
117.	Tam Tông Miếu (Công trình, địa điểm còn có tên gọi Minh Lý Đạo - Tam Tông Miếu)	Kiến trúc nghệ thuật	số 82 đường Cao Thắng, phường Bàn Cờ	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
118.	Nhà thờ Huyện Sỹ	Kiến trúc nghệ thuật	số 1 đường Tôn Thất Tùng, phường Bến Thành	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
119.	Phụng Sơn Tự	Kiến trúc nghệ thuật	số 338 - 340 đường Nguyễn Công Trứ, phường Bến Thành	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
120.	Trụ sở Hỏa xa (nay là văn phòng của Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn)	Kiến trúc nghệ thuật	đường Hàm Nghi, phường Bến Thành	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
121.	Trụ sở Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh.	Kiến trúc nghệ thuật	số 59 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Thành	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
122.	Đồn Bình Đông	Kiến trúc nghệ thuật	số 2491/25 đường Phạm Thế Hiển, phường Bình Đông	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
123.	Mộ tri huyện Trương Văn Lánh và mộ bà Nguyễn Thị Sung	Kiến trúc nghệ thuật	số 01 đường Nguyễn Trung Trực, phường Bình Lợi Trung	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
124.	Mộ ông Trần Doãn Nguyên và bà Chu Từ Tĩnh	Kiến trúc nghệ thuật	số 348/26 đường Phan Văn Trị, phường Bình Lợi Trung	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
125.	Đình Bình Tây	Kiến trúc nghệ thuật	số 219/24 đường Mai Xuân Thưởng, phường Bình Tây	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
126.	Vỏ Tiên Sư	Kiến trúc nghệ thuật	số 192 đường Phan Văn Trị, phường Bình Thạnh	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố

127.	Đồn Bình Thới	Kiến trúc nghệ thuật	số 270 đường Bình Thới, phường Bình Thới	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
128.	Mộ bà cung nhân họ Nguyễn	Kiến trúc nghệ thuật	số 77 đường Nguyễn Tư Nghiêm, phường Bình Trưng	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
129.	Khu mộ cổ Bến Dốc	Kiến trúc nghệ thuật	hẻm 63 đường Số 18, phường Cát Lái	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
130.	Mộ Bà Lý Chánh Từ và bà Lý Thị Ly	Kiến trúc nghệ thuật	số 49 đường Phan Xích Long, phường Cầu Kiệu	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
131.	Nam Thành Thánh Thất	Kiến trúc nghệ thuật	số 124-126 đường Nguyễn Cư Trinh, phường Cầu Ông Lãnh.	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
132.	Mộ ông Trịnh Hưng Kim	Kiến trúc nghệ thuật	trước nhà số 214/B17 đường Nguyễn Trãi, phường Cầu Ông Lãnh.	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
133.	Công ty Bia Sài Gòn	Kiến trúc nghệ thuật	số 187 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Chợ Lớn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
134.	Khu phố cổ đường Hải Thượng Lãn Ông	Kiến trúc nghệ thuật	gần ngã tư Triệu Quang Phục – Hải Thượng Lãn Ông, phường Chợ Lớn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
135.	Nhà thờ Phanxicô Xaviê (Công trình, địa điểm còn có tên gọi Nhà thờ Cha Tam)	Kiến trúc nghệ thuật	số 25 đường Học Lạc, phường Chợ Lớn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
136.	Thánh đường Hồi giáo Chợ Lớn (Chợ Lớn Jamial Mosque)	Kiến trúc nghệ thuật	số 641 đường Nguyễn Trãi, phường Chợ Lớn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
137.	Trụ sở Báo Sài Gòn Giải phóng Hoa Văn	Kiến trúc nghệ thuật	số 399 đường Hồng Bàng, phường Chợ Lớn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
138.	Trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh.	Kiến trúc nghệ thuật	số 217 đường Hồng Bàng, phường Chợ Lớn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố

139.	Trường THCS Mạch Kiếm Hùng	Kiến trúc nghệ thuật	số 712 đường Nguyễn Trãi, phường Chợ Lớn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
140.	Trường THCS Trần Bội Cơ	Kiến trúc nghệ thuật	số 266 đường Hải Thượng Lãn Ông, phường Chợ Lớn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
141.	Mộ ông Trịnh Khánh Tấn và bà Lê Thị Gương	Kiến trúc nghệ thuật	số 474/9 đường Trần Hưng Đạo, phường Chợ Quán	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
142.	Mộ Trương Vĩnh Ký	Kiến trúc nghệ thuật	số 520 đường Trần Hưng Đạo, phường Chợ Quán	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
143.	Nhà thờ Chợ Quán (Công trình, địa điểm còn có tên gọi Nhà thờ Thánh Tâm Chúa Giêsu)	Kiến trúc nghệ thuật	số 120 đường Trần Bình Trọng, phường Chợ Quán	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
144.	Phước Kiến Nghĩa Từ	Kiến trúc nghệ thuật	số 5A đường Hoàng Minh Giám, phường Đức Nhuận	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
145.	Cổng cổ có chữ Gia Định	Kiến trúc nghệ thuật	số 131 đường Lê Văn Duyệt, phường Gia Định	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
146.	Mộ cổ	Kiến trúc nghệ thuật	- số 129 đường Lê Văn Duyệt, phường Gia Định - đường Trịnh Hoài Đức, phường Gia Định	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
147.	Nhà thờ Gia Định	Kiến trúc nghệ thuật	số 280 đường Bùi Hữu Nghĩa, phường Gia Định	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
148.	Trụ sở Quận ủy Gò Vấp	Kiến trúc nghệ thuật	số 332 đường Quang Trung, phường Gò Vấp	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
149.	Giếng trữ nước	Kiến trúc nghệ thuật	tọa lạc trong Công viên Gia Định, đường Hoàng Minh Giám, phường Hạnh Thông	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
150.	Miếu Bổn thợ	Kiến trúc nghệ thuật	số 86/849 đường Nguyễn Văn Nghi, phường Hạnh Thông	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố

151.	Mộ Hòa thượng Thích Tâm Thông và mộ Hòa thượng Thích Quảng Tuyên	Kiến trúc nghệ thuật	số 791 đường Phan Văn Trị, phường Hạnh Thông	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
152.	Cầu đường sắt Bình Lợi	Kiến trúc nghệ thuật	phường Hiệp Bình	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
153.	Nhà máy nước Thủ Đức	Kiến trúc nghệ thuật	số 2 đường Lê Văn Chí, phường Linh Xuân	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
154.	Mộ ông họ Nguyễn và bà họ Lê	Kiến trúc nghệ thuật	phường Long Phước	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
155.	Khánh Vân Nam Viện	Kiến trúc nghệ thuật	số 269 đường Nguyễn Thị Nhỏ, phường Minh Phụng	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
156.	Nhà máy Xí nghiệp đầu máy xe lửa Sài Gòn	Kiến trúc nghệ thuật	số 1117 đường Hoàng Sa, phường Nhiêu Lộc số 540/21 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Nhiêu Lộc	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
157.	Chùa Kiển Phước	Kiến trúc nghệ thuật	số 80/3 đường Tân Hòa Đông, phường Phú Lâm	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
158.	Chùa Sắc tứ Từ Ân	Kiến trúc nghệ thuật	số 23 đường Tân Hóa, phường Phú Lâm	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
159.	Đình Tân Hòa Đông	Kiến trúc nghệ thuật	số 137 đường Tân Hòa Đông, phường Phú Lâm	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
160.	Mộ ông Phan Tấn Huỳnh	Kiến trúc nghệ thuật	hẻm 120 Huỳnh Văn Bánh, phường Phú Nhuận	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
161.	Khán đài Trường đua ngựa Phú Thọ thuộc Trung tâm Huấn luyện thi đấu Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh.	Kiến trúc nghệ thuật	số 2-4 đường Lê Đại hành, phường Phú Thọ	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố

162.	Khu Mộ ông Trịnh Chiêu Minh và vợ, con trai	Kiến trúc nghệ thuật	hẻm 122 đường Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thọ Hòa	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
163.	Khu mộ cổ họ Lý	Kiến trúc nghệ thuật	hẻm 79/9 đường Phú Thọ Hòa, phường Phú Thọ Hòa	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
164.	Đan viện Cát Minh Sài Gòn (hay còn được gọi với các tên gọi là Nữ Đan viện Cát Minh Sài Gòn, Dòng Kín Cát Minh Sài Gòn)	Kiến trúc nghệ thuật	số 33 đường Tôn Đức Thắng, phường Sài Gòn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
165.	Đại chủng viện Thánh Giuse Sài Gòn	Kiến trúc nghệ thuật	số 6 đường Tôn Đức Thắng, phường Sài Gòn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
166.	Trụ sở Tiểu đoàn Kiểm soát Quân sự D31	Kiến trúc nghệ thuật	số 38 đường Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
167.	Trụ sở cơ quan làm việc của Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công Thương (cơ sở 2), Ban Đổi mới Quản lý doanh nghiệp Thành phố	Kiến trúc nghệ thuật	số 59-61 đường Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
168.	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.	Kiến trúc nghệ thuật	số 10-12 đường Đinh Tiên Hoàng, phường Sài Gòn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
169.	Khoa Dược - Trường Đại học Y dược Thành phố Hồ Chí Minh.	Kiến trúc nghệ thuật	số 41-43 đường Đinh Tiên Hoàng, phường Sài Gòn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
170.	Trụ sở Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.	Kiến trúc nghệ thuật	số 16 đường Võ Văn Kiệt, phường Sài Gòn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
171.	Trụ sở Công ty Xăng dầu khu vực II TNHH Một thành Viên	Kiến trúc nghệ thuật	số 15 đường Lê Duẩn, phường Sài Gòn.	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố

172.	Cục Hành chính – Quản trị II - Văn phòng Chính phủ ở phía Nam	Kiến trúc nghệ thuật	số 7-9 đường Lê Duẩn, phường Sài Gòn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
173.	Trụ sở Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - chi nhánh Hàm Nghi	Kiến trúc nghệ thuật	số 32 đường Hàm Nghi, phường Sài Gòn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
174.	Nhà hàng Vietnam House	Kiến trúc nghệ thuật	số 93-95-97 đường Đồng Khởi, phường Sài Gòn.	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
175.	Khách sạn Majestic Sài Gòn	Kiến trúc nghệ thuật	số 1 đường Đồng Khởi, phường Sài Gòn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
176.	Khách sạn Rex Sài Gòn	Kiến trúc nghệ thuật	số 141 đường Nguyễn Huệ, phường Sài Gòn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
177.	Khách sạn Grand Sài Gòn	Kiến trúc nghệ thuật	số 8 đường Đồng Khởi, phường Sài Gòn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
178.	Khách sạn Riverside Sài Gòn	Kiến trúc nghệ thuật	số 18-19-20 đường Tôn Đức Thắng, phường Sài Gòn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
179.	Nhà thờ Đức Bà (Nhà thờ Chính Tòa Đức Bà Sài Gòn)	Kiến trúc nghệ thuật	số 1 Công trường Công xã Paris, phường Sài Gòn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
180.	Tu viện Thánh Phao-lô (Thường được gọi với tên gọi Nữ tu viện Thánh Phao-lô hay Tu viện Saint Paul)	Kiến trúc nghệ thuật	số 4 đường Tôn Đức Thắng, phường Sài Gòn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
181.	Đền thờ Sri Thenday Yutthapani	Kiến trúc nghệ thuật	số 66 đường Tôn Thất Thiệp, phường Sài Gòn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
182.	Đền thờ Subramaniam Swany	Kiến trúc nghệ thuật	đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Sài Gòn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
183.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.	Kiến trúc nghệ thuật	số 17 đường Võ Văn Kiệt, phường Sài Gòn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố

184.	Bưu điện Thành phố Hồ Chí Minh.	Kiến trúc nghệ thuật	số 2 Công trường Công xã Paris, phường Sài Gòn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
185.	Kho bạc Nhà nước - Thành phố Hồ Chí Minh.	Kiến trúc nghệ thuật	số 37 đường Nguyễn Huệ, phường Sài Gòn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
186.	Trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh.	Kiến trúc nghệ thuật	số 7 - 9 đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Sài Gòn	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
187.	Đình Hòa Mỹ	Kiến trúc nghệ thuật	số 02 đường Hòa Mỹ, phường Tân Định	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
188.	Đình Thần Phú An	Kiến trúc nghệ thuật	hẻm 108, đường Võ Duy Ninh, phường Thạnh Mỹ Tây	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
189.	Chùa Nghệ Sĩ (Công trình, địa điểm còn có các tên gọi khác là Nghĩa trang Nghệ Sĩ, Nhật Quang tự)	Kiến trúc nghệ thuật	số 116/6 đường Thống Nhất, phường Thông Tây Hội	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
190.	Nhà thờ Hạnh Thông Tây	Kiến trúc nghệ thuật	số 688 đường Quang Trung, phường Thông Tây Hội	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
191.	Chợ Thủ Đức	Kiến trúc nghệ thuật	đường Kha Vạn Cân, phường Thủ Đức	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
192.	Nhà thờ Thủ Đức	Kiến trúc nghệ thuật	số 51, đường Võ Văn Ngân, phường Thủ Đức	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
193.	Tòa nhà FOSCO (FOSCO là tên gọi tắt của **SERVICE COMPANY TO FOREIGN MISSIONS, tên gọi đầy đủ bằng tiếng Việt Nam là** Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Dịch vụ cơ quan nước ngoài)	Kiến trúc nghệ thuật	số 40 đường Bà Huyện Thanh Quan, phường Xuân Hòa	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố

194.	Trụ sở Sở Tài chính	Kiến trúc nghệ thuật	số 142 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Xuân Hòa	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
195.	Trụ sở Cơ quan đại diện Văn phòng Bộ Tài chính tại Thành phố	Kiến trúc nghệ thuật	số 138 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Xuân Hòa	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
196.	Chùa Vĩnh Nghiêm	Kiến trúc nghệ thuật	số 339 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hòa	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
197.	Nhà Nguyện Tòa Tổng Giám mục Thành phố Hồ Chí Minh.	Kiến trúc nghệ thuật	số 180 đường Nguyễn Đình Chiểu, phường Xuân Hòa	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
198.	Nhà thờ Tân Định	Kiến trúc nghệ thuật	số 285 đường Hai Bà Trưng, phường Xuân Hòa	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
199.	Chùa Candaransi (hay được đọc là Chantarangsay; tên thường gọi là Chùa Khmer)	Kiến trúc nghệ thuật	số 164/235 đường Trần Quốc Thảo, phường Xuân Hòa	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
200.	Đồn Bình Đăng (hay còn gọi là Đồn Bình Hưng)	Kiến trúc nghệ thuật	Quốc lộ 50, xã Bình Hưng	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
201.	Đình Bình Xuân	Kiến trúc nghệ thuật	xã Đông Thạnh	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
202.	Đình Tân Thới Tam	Kiến trúc nghệ thuật	số 44 đường Trần Thị Bốc, xã Đông Thạnh	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
203.	Đồn Long Vĩnh (hay còn gọi là Đồn Bình Hưng)	Kiến trúc nghệ thuật	đường Bình Hưng, xã Hưng Long	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
204.	Mộ ông Nguyễn Văn Là	Kiến trúc nghệ thuật	xã Nhà Bè	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố

205.	Nhà cổ tại Khu phố 5, thị trấn Nhà Bè	Kiến trúc nghệ thuật	số 18/9 đường Huỳnh Tấn Phát, xã Nhà Bè	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
206.	Nhà cổ tại Khu phố 5, thị trấn Nhà Bè	Kiến trúc nghệ thuật	xã Nhà Bè	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
207.	Mộ ông Tri huyện họ Nguyễn và bà họ Đào (mộ ông họ Nguyễn – tức Nguyễn Văn Trọng và vợ).	Kiến trúc nghệ thuật	xã Nhà Bè	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
208.	Mộ ông Nguyễn Phúc Phước	Kiến trúc nghệ thuật	xã Phú Hòa Đông	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
III.	**Di tích khảo cổ**			
209.	Giồng lớn Long Sơn	Khảo cổ	thôn 3, xã Long Sơn,	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
210.	Di chỉ khảo cổ học Bưng Bạc	Khảo cổ	tổ 1, ấp Phước Hữu, phường Tam Long	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
211.	Mộ cổ khu phố Hòa Hội	Khảo cổ	xã Đất Đỏ	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
212.	Mộ cổ tổ 5 khu phố Hiệp Hòa (Khu mộ năm trong khuôn viên vườn nhà ông Nguyễn Ngọc Ân	Khảo cổ	xã Đất Đỏ	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
213.	Mộ cổ Tổ 5 khu phố Hiệp Hòa (Khu mộ tổ tiến của gia đình ông Trần Văn Hòa)	Khảo cổ	tổ 5, KP Hiệp Hòa, xã Đất Đỏ	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
214.	Mộ cổ Tổ 4 khu phố Hiệp Hòa (thuộc phần đất của ông Lê Văn	Khảo cổ	xã Đất Đỏ	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của

	Sinh)			Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
215.	Khảo cổ học Bưng Thơm	Khảo cổ	xã Đất Đỏ	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
216.	Gò đất Nại	Khảo cổ	xã Đất Đỏ	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
217.	Cồn Miếu Bà	Khảo cổ	đặc khu Côn Đảo	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
218.	Cồn Hải Đăng	Khảo cổ	đường Vũ Văn Hiếu đặc khu Côn Đảo	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
219.	Khảo cổ học Thành Đá Trắng	Khảo cổ	xã Hồ Tràm	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
220.	Khảo cổ học Kim Long	Khảo cổ	xã Kim Long	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
221.	Gò Cây Keo	Khảo cổ	xã Cần Giờ	Số 1156/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố
IV. Danh lam thắng cảnh				
222.	Hòn Bà	Danh lam thắng cảnh	đường Thùy Vân, phường Vũng Tàu	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
223.	Các điểm danh thắng Vườn Quốc gia Côn Đảo	Danh lam thắng cảnh	đặc khu Côn Đảo	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
224.	Bãi Đầm Trầu	Danh lam thắng cảnh	đặc khu Côn Đảo	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của

				Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
225.	Ngọn Hải Đăng Bảy Cạnh	Lịch sử văn hóa - Danh lam thắng cảnh	đặc khu Côn Đảo	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
226.	Thác Hòa Bình	Danh lam thắng cảnh	xã Hòa Hội	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
227.	Suối Đá, suối Tiên	Danh lam thắng cảnh	Núi Dinh, phường Tân Hải	Số 3508/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Phụ lục 2-đ
DANH MỤC BẢO VẬT QUỐC GIA
(*Kèm theo Nghị quyết Số…/NQ-HĐND ngày…tháng 10 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố)*

STT	Tên bảo vật quốc gia	Số lượng	Niên đại	Địa điểm lưu giữ	Số Quyết định công nhận	Đơn vị/ cá nhân quản lý
1.	Tượng Phật Đồng Dương	01	Văn hóa Chămpa, khoảng thế kỷ VIII-IX	số 02 đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Sài Gòn	Số 1426/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ	Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh
2.	Tượng Nữ Thần Devi (Hương Quế)	01	Văn hóa Chămpa, khoảng thế kỷ X	số 02 đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Sài Gòn	Số 1426/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ	Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh
3.	Tượng Thần Vishnu	01	Văn hóa Óc Eo, khoảng thế kỷ III-V	số 02 đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Sài Gòn	Số 1426/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ	Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh
4.	Tượng Phật Lợi Mỹ	01	Văn hóa Óc Eo, khoảng thế kỷ IV-VI	số 02 đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Sài Gòn	Số 1426/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ	Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh
5.	Tượng Thần Surya	01	Văn hóa Óc Eo, khoảng thế kỷ VI-VII	số 02 đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Sài Gòn	Số 1426/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ	Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh
6.	Tượng Avalokitesvara Hoài Nhơn	01	Văn hóa Chămpa, khoảng thế kỷ VIII-IX	số 02 đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Sài Gòn	Số 2599/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ	Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh

7.	Tượng Avalokitesvara Đại Hữu	01	Văn hóa Chămpa, khoảng thế kỷ X	số 02 đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Sài Gòn	Số 2599/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ	Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh
8.	Tượng Phật Bình Hòa	01	Văn hóa Óc Eo, thế kỷ III - IV	số 02 đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Sài Gòn	Số 2599/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ	Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh
9.	Tượng Phật Sa Đéc	01	Văn hóa Óc Eo, thế kỷ IV	số 02 đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Sài Gòn	Số 2599/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ	Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh
10.	Tượng Nữ Thần Durga	01	Văn hóa Óc Eo, khoảng thế kỷ VII – VIII	số 02 đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Sài Gòn	Số 2599/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ	Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh
11.	Tượng Avalokitesvara	01	Văn hóa Óc Eo, thế kỷ VIII - IX	số 02 đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Sài Gòn	Số 2599/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ	Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh
12.	Tượng động vật Dốc Chùa	01	Văn hóa Đồng Nai (3.000 - 2.500 năm cách ngày nay)	số 565 Đại lộ Bình Dương, phường Thủ Dầu Một	Số 2599/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ	Bảo tàng Bình Dương
13.	Tranh "Vườn Xuân Trung Nam Bắc" (tác phẩm mỹ thuật của họa sĩ Nguyễn Gia Trí	01	Khoảng 1969 - 1989	số 97 – 97A đường Phó Đức Chính và Số 54 đường Nguyễn Thái Bình, phường Bến Thành	Số 2599/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ	Bảo tàng Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh
14.	Tranh "Thanh niên thành đồng"	01	1967 - 1978	số 97 - 97A đường Phó Đức Chính và Số 54 đường Nguyễn Thái Bình,	Số 2089/QĐ-TTg ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ	Bảo tàng Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

				phường Bến Thành		
15.	Mộ chum gỗ nắp trống đồng Phú Chánh	02	Trống đồng: Thế kỷ II-I TCN; chum gỗ: 2.100± 40 năm cách ngày nay	số 565 Đại lộ Bình Dương, phường Thủ Dầu Một	Số 1821/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ	Bảo tàng Bình Dương
16.	Tượng Phật Sơn Thọ - Trà Vinh	01	Văn hóa Óc Eo, Thế kỷ VI-VII	số 02 đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Sài Gòn	Số 1821/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ	Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh
17.	Khuôn in tín phiếu mệnh giá 5 đồng	01	Năm 1947	số 65 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn	Số 1821/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ	Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh
18.	Ấn "Lương Tài Hầu chi ấn	01	Thế kỷ XIX	số 65 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn	Số 88/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ	Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh
19.	Bộ dụng cụ dệt gỗ Phú Chánh	23	Cuối thế kỷ III TCN – Thế kỉ I SCN	số 565 Đại lộ Bình Dương, phường Thủ Dầu Một	Số 2283/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ	Bảo tàng Bình Dương
20.	Mặt nạ vàng Giồng Lớn	03	Khoảng từ thế kỷ I trước Công nguyên đến thế kỷ I sau Công nguyên	số 04 Trần Phú, phường Vũng Tàu	Số 2198/QĐ-TTg ngày 25 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ	Bảo tàng - Thư viện Bà Rịa - Vũng Tàu
21.	Chõ gốm	01	Văn hóa Đông Sơn (Khoảng 2.500 – 2.000 năm cách nay)	số 36 Thảo Điền, phường An Khánh	Số 1712/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ	Sưu tập tư nhân Phạm Gia Chi Bảo

22.	Bát bồng gốm	01	Văn hóa Hoa Lộc (niên đại khoảng 4.000-3.800 năm cách ngày nay)	số 36 Thảo Điền, phường An Khánh	Số 236/QĐ-TTg năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ	Bảo tàng Gốm thời dựng nước
23.	Bộ tượng gốm men nhiều màu	09	Cuối thế kỉ XIX – Đầu thế kỷ XX	số 616/43 đường Lê Đức Thọ, phường An Hội Đông	Số 236/QĐ-TTg năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ	Sưu tập tư nhân Lê ThanhNghĩa

Phụ lục 3
DANH MỤC LÀNG NGHỀ, LÀNG NGHỀ TRUYỀN THỐNG, NGHỀ TRUYỀN THỐNG
(Kèm theo Nghị quyết Số: 121/NQ-HĐND ngày 30 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố)

TT	Làng nghề/Làng nghề truyền thống/Nghề truyền thống	Năm công nhận	Địa bàn
I. Danh sách làng nghề			
1.	Trồng mai vàng	2024	xã Bình Lợi
II. Danh sách làng nghề truyền thống			
1.	Sơn mài Tương Bình Hiệp	2008	phường Chánh Hiệp
2.	Bánh tráng An Ngãi	2022	xã Long Điền
3.	Sản xuất muối	2024	xã An Thới Đông
III. Danh sách nghề truyền thống			
1.	Nghề bánh tráng An Ngãi	2013	xã Long Điền
2.	Nghề bún Long Kiên	2013	phường Bà Rịa
3.	Nghề nấu Rượu Hòa Long	2016	phường Tam Long
4.	Nghề sản xuất bánh hỏi An Nhứt	2016	xã Long Điền
5.	Nghề Sò, ốc mỹ nghệ	2018	phường Vũng Tàu
6.	Nghề sản xuất muối huyện Long Điền	2018	xã Long Điền
7.	Nghề sản xuất bánh tráng	2024	xã Phú Hòa Đông
8.	Nghề đan giỏ trạc	2026	xã Xuân Thới Sơn
9.	Nghề sản xuất muối Thiềng Liềng	2026	xã Thạnh An

Phụ lục 4
DANH MỤC CÁC TUYẾN ĐƯỜNG,
KHU VỰC CÓ GIÁ TRỊ VĂN HÓA, LỊCH SỬ
(Kèm theo Nghị quyết Số…/NQ-HĐND ngày…tháng 10 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố)

STT	Tuyến đường	Lý trình	
		Điểm đầu	Điểm cuối
I.	**Khu vực chợ Bến Thành**		
1.	đường Lê Lợi	đường Nguyễn Trung Trực	đường Phan Chu Trinh
2.	đường Phan Chu Trinh	đường Lê Thánh Tôn	đường Lê Lợi
3.	đường Lê Thánh Tôn	đường Phan Bội Châu	đường Lê Lợi
4.	đường Phan Bội Châu	đường Lê Thánh Tôn	đường Lê Lợi
II.	**Khu vực trước Di tích Quốc gia đặc biệt Dinh Độc Lập**		
1.	đường Lê Duẩn	đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa	đường Nguyễn Bỉnh Khiêm
2.	đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa	đường Nguyễn Thị Minh Khai	đường Nguyễn Du
3.	đường Hàn Thuyên	đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa	đường Công xã Paris
4.	đường Alexandre de Rhodes	đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa	đường Phạm Ngọc Thạch
III.	**Khu vực Hồ Con Rùa**		
5.	Công trường Quốc tế		
IV.	**Khu vực chợ Bình Tây**		
6.	đường Tháp Mười	đường Trần Bình	đường Lê Tấn Kế
7.	đường Lê Tấn Kế	đường Tháp Mười	đường Phan Văn Khoẻ
8.	đường Trần Bình	đường Tháp Mười	đường Phan Văn Khỏe
9.	đường Phan Văn Khỏe	đường Trần Bình	đường Lê Tấn Kế

V. Khu vực cụm công trình xây dựng có giá trị văn hóa, lịch sử			
1. Phường Chợ Lớn			
10.	đường Nguyễn Trãi	đường Tản Đà	đường Châu Văn Liêm
11.	đường Phù Đổng Thiên Vương	đường Hồng Bàng	đường Nguyễn Trãi
12.	đường Lương Nhữ Học	đường Hồng Bàng	đường Hải Thượng Lãn Ông
13.	đường Hải Thượng Lãn Ông	đường Võ Văn Kiệt	đường Châu Văn Liêm
2. Phường Vũng Tàu			
14.	đường Lý Thường Kiệt	đường Bà Triệu	đường Trương Công Định
15.	đường Thống Nhất	đường Lê Lai	đường Quang Trung

Phụ lục 5-a
DANH MỤC PHÂN LOẠI BIỆT THỰ THUỘC NHÓM 1
(Kèm theo Nghị quyết Số: 121/NQ-HĐND ngày 30 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố)

STT	Số nhà	Đường	Phường
1.	113	Hai Bà Trưng	Sài Gòn
2.	115	Hai Bà Trưng	Sài Gòn
3.	170	Pasteur	Sài Gòn
4.	172	Pasteur	Sài Gòn
5.	57	Nguyễn Thị Minh Khai	Bến Thành
6.	168	Hai Bà Trưng	Tân Định
7.	48	Nguyễn Đình Chiểu	Tân Định
8.	104	Nguyễn Đình Chiểu	Tân Định
9.	29bis	Nguyễn Đình Chiểu	Tân Định
10.	3	Phùng Khắc Khoan	Sài Gòn
11.	7	Phùng Khắc Khoan	Sài Gòn
12.	2-2bis	Bà Huyện Thanh Quan	Xuân Hòa
13.	12B	Bà Huyện Thanh Quan	Xuân Hòa
14.	14	Bà Huyện Thanh Quan	Xuân Hòa
15.	16	Bà Huyện Thanh Quan	Xuân Hòa
16.	22	Bà Huyện Thanh Quan	Xuân Hòa
17.	24	Bà Huyện Thanh Quan	Xuân Hòa
18.	26	Bà Huyện Thanh Quan	Xuân Hòa

19.	58	Bà Huyện Thanh Quan	Xuân Hòa
20.	60	Bà Huyện Thanh Quan	Xuân Hòa
21.	211A	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
22.	211 Ter	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
23.	251	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
24.	226	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
25.	262A-C	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
26.	273	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
27.	143	Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Xuân Hòa
28.	145	Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Xuân Hòa
29.	167A	Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Xuân Hòa
30.	169	Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Xuân Hòa
31.	218	Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Xuân Hòa
32.	234	Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Xuân Hòa
33.	11	Ngô Thời Nhiệm	Xuân Hòa
34.	13	Ngô Thời Nhiệm	Xuân Hòa
35.	3	Phạm Ngọc Thạch	Xuân Hòa
36.	21	Phạm Ngọc Thạch	Xuân Hòa
37.	22	Trương Định	Xuân Hòa
38.	60	Võ Văn Tần	Xuân Hòa
39.	110-112	Võ Văn Tần	Xuân Hòa
40.	141	Võ Văn Tần	Xuân Hòa

41.	124	Cách Mạng Tháng Tám	Xuân Hòa
42.	33	Lê Quý Đôn	Xuân Hòa
43.	180	Nguyễn Đình Chiểu	Xuân Hòa
44.	177	Võ Thị Sáu	Xuân Hòa
45.	201	Võ Thị Sáu	Xuân Hòa
46.	216	Võ Thị Sáu	Xuân Hòa
47.	229-231	Võ Thị Sáu	Xuân Hòa
48.	274	Võ Thị Sáu	Xuân Hòa
49.	36	Trần Quốc Thảo	Xuân Hòa
50.	38	Trần Quốc Thảo	Xuân Hòa
51.	40	Trần Quốc Thảo	Xuân Hòa
52.	40bis	Trần Quốc Thảo	Xuân Hòa
53.	18	Tú Xương	Xuân Hòa
54.	18A	Tú Xương	Xuân Hòa
55.	22	Tú Xương	Xuân Hòa
56.	24	Tú Xương	Xuân Hòa
57.	41	Tú Xương	Xuân Hòa
58.	53	Tú Xương	Xuân Hòa
59.	55	Tú Xương	Xuân Hòa
60.	98	Nguyễn Thị Minh Khai	Xuân Hòa
61.	399	Hồng Bàng	Chợ Lớn
62.	11	Khổng Tử	Thủ Đức

63.	224A-224B	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa

Phụ lục 5-b
DANH MỤC PHÂN LOẠI BIỆT THỰ THUỘC NHÓM 2
(Kèm theo Nghị quyết Số 21/NQ-HĐND ngày 30 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố)

STT	Số nhà	Đường	Phường
1.	8	Alexandre De Rhodes	Sài Gòn
2.	16	Alexandre De Rhodes	Sài Gòn
3.	7	Hàn Thuyên	Sài Gòn
4.	31	Lý Tự Trọng	Sài Gòn
5.	43	Lý Tự Trọng	Sài Gòn
6.	148	Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Sài Gòn
7.	148Bis	Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Sài Gòn
8.	16	Cách Mạng Tháng Tám	Bến Thành
9.	10-10B	Sương Nguyệt Ánh	Bến Thành
10.	76	Sương Nguyệt Ánh	Bến Thành
11.	79	Sương Nguyệt Ánh	Bến Thành
12.	85	Sương Nguyệt Ánh	Bến Thành
13.	92	Sương Nguyệt Ánh	Bến Thành
14.	94	Sương Nguyệt Ánh	Bến Thành
15.	98	Sương Nguyệt Ánh	Bến Thành
16.	100	Sương Nguyệt Ánh	Bến Thành
17.	102	Sương Nguyệt Ánh	Bến Thành
18.	112-114	Sương Nguyệt Ánh	Bến Thành

19.	10	Phùng Khắc Khoan	Sài Gòn
20.	12	Phùng Khắc Khoan	Sài Gòn
21.	16	Phùng Khắc Khoan	Sài Gòn
22.	16B	Phùng Khắc Khoan	Sài Gòn
23.	16C	Phùng Khắc Khoan	Sài Gòn
24.	16G	Phùng Khắc Khoan	Sài Gòn
25.	33B	Phùng Khắc Khoan	Tân Định
26.	39	Phùng Khắc Khoan	Tân Định
27.	41	Phùng Khắc Khoan	Tân Định
28.	178	Hai Bà Trưng	Tân Định
29.	178A-B	Hai Bà Trưng	Tân Định
30.	180	Hai Bà Trưng	Tân Định
31.	180C	Hai Bà Trưng	Tân Định
32.	180D	Hai Bà Trưng	Tân Định
33.	15	Trần Cao Vân	Sài Gòn
34.	28	Mạc Đĩnh Chi	Sài Gòn
35.	39	Mạc Đĩnh Chi	Sài Gòn
36.	65	Mạc Đĩnh Chi	Tân Định
37.	35	Nguyễn Bỉnh Khiêm	Sài Gòn
38.	58	Nguyễn Bỉnh Khiêm	Tân Định
39.	64A -64B	Nguyễn Thị Minh Khai	Sài Gòn
40.	81	Phan Kê Bính	Tân Định

41.	16	Đinh Công Tráng	Tân Định
42.	116	Trần Đình Xu	Cầu Ông Lãnh
43.	84	Cao Thắng	Bàn Cờ
44.	84A	Cao Thắng	Bàn Cờ
45.	306	Nguyễn Thị Minh Khai	Bàn Cờ
46.	70	Nguyễn Thị Minh Khai	Xuân Hòa
47.	94	Nguyễn Thị Minh Khai	Xuân Hòa
48.	116-118	Nguyễn Thị Minh Khai	Xuân Hòa
49.	128	Nguyễn Thị Minh Khai	Xuân Hòa
50.	130	Nguyễn Thị Minh Khai	Xuân Hòa
51.	200Bis	Nguyễn Thị Minh Khai	Xuân Hòa
52.	202	Nguyễn Thị Minh Khai	Xuân Hòa
53.	202A	Nguyễn Thị Minh Khai	Xuân Hòa
54.	12	Bà Huyện Thanh Quan	Xuân Hòa
55.	20	Bà Huyện Thanh Quan	Xuân Hòa
56.	30	Bà Huyện Thanh Quan	Xuân Hòa
57.	36	Bà HuyệnThanh Quan	Xuân Hòa
58.	54B	Bà Huyện Thanh Quan	Xuân Hòa
59.	56	Bà Huyện Thanh Quan	Xuân Hòa
60.	64	Bà Huyện Thanh Quan	Xuân Hòa
61.	170	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
62.	180	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa

63.	200	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
64.	209	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
65.	211	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
66.	216B	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
67.	216/3	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
68.	216/5	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
69.	228	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
70.	228B	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
71.	234	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
72.	236	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
73.	238	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
74.	240	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
75.	244	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
76.	250	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
77.	252	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
78.	254	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
79.	258ter	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
80.	258/3	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
81.	260	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
82.	260A	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
83.	265	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
84.	267	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa

85.	267/2	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
86.	269ter	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
87.	269	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
88.	283	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
89.	288	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
90.	290	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
91.	292	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
92.	300	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa
93.	57	Hồ Xuân Hương	Xuân Hòa
94.	13	Lê Quý Đôn	Xuân Hòa
95.	17	Lê Quý Đôn	Xuân Hòa
96.	28	Lê Quý Đôn	Xuân Hòa
97.	29	Lê Quý Đôn	Xuân Hòa
98.	30	Lê Quý Đôn	Xuân Hòa
99.	30bis	Lê Quý Đôn	Xuân Hòa
100.	35	Lê Quý Đôn	Xuân Hòa
101.	37	Lê Quý Đôn	Xuân Hòa
102.	6E 2	Ngô Thời Nhiệm	Xuân Hòa
103.	7	Ngô Thời Nhiệm	Xuân Hòa
104.	9	Ngô Thời Nhiệm	Xuân Hòa
105.	5	Nguyễn Thị Diệu	Xuân Hòa
106.	21	Nguyễn Thị Diệu	Xuân Hòa

107.	24	Nguyễn Thị Diệu	Xuân Hòa
108.	26	Nguyễn Thị Diệu	Xuân Hòa
109.	38	Nguyễn Thị Diệu	Xuân Hòa
110.	45	Nguyễn Thị Diệu	Xuân Hòa
111.	190	Pasteur	Xuân Hòa
112.	202	Pasteur	Xuân Hòa
113.	214	Pasteur	Xuân Hòa
114.	216	Pasteur	Xuân Hòa
115.	218	Pasteur	Xuân Hòa
116.	228	Pasteur	Xuân Hòa
117.	238	Pasteur	Xuân Hòa
118.	240	Pasteur	Xuân Hòa
119.	244	Pasteur	Xuân Hòa
120.	16	Phạm Đình Toái	Xuân Hòa
121.	16	Phạm Ngọc Thạch	Xuân Hòa
122.	18	Phạm Ngọc Thạch	Xuân Hòa
123.	23	Phạm Ngọc Thạch	Xuân Hòa
124.	29	Phạm Ngọc Thạch	Xuân Hòa
125.	30	Phạm Ngọc Thạch	Xuân Hòa
126.	43	Phạm Ngọc Thạch	Xuân Hòa
127.	45	Phạm Ngọc Thạch	Xuân Hòa
128.	101	Võ Thị Sáu	Xuân Hòa

129.	115	Võ Thị Sáu	Xuân Hòa
130.	117	Võ Thị Sáu	Xuân Hòa
131.	121	Võ Thị Sáu	Xuân Hòa
132.	175	Võ Thị Sáu	Xuân Hòa
133.	176	Võ Thị Sáu	Xuân Hòa
134.	181	Võ Thị Sáu	Xuân Hòa
135.	198	Võ Thị Sáu	Xuân Hòa
136.	185 bis	Võ Thị Sáu	Xuân Hòa
137.	200-202	Võ Thị Sáu	Xuân Hòa
138.	204	Võ Thị Sáu	Xuân Hòa
139.	212	Võ Thị Sáu	Xuân Hòa
140.	214	Võ Thị Sáu	Xuân Hòa
141.	233	Võ Thị Sáu	Xuân Hòa
142.	278	Võ Thị Sáu	Xuân Hòa
143.	9	Võ Văn Tần	Xuân Hòa
144.	15	Võ Văn Tần	Xuân Hòa
145.	20	Võ Văn Tần	Xuân Hòa
146.	32	Võ Văn Tần	Xuân Hòa
147.	36	Võ Văn Tần	Xuân Hòa
148.	38	Võ Văn Tần	Xuân Hòa
149.	40	Võ Văn Tần	Xuân Hòa
150.	69	Võ Văn Tần	Xuân Hòa

151.	99 bis	Võ Văn Tần	Xuân Hòa
152.	101 bis	Võ Văn Tần	Xuân Hòa
153.	26	Trương Định	Xuân Hòa
154.	32	Trương Định	Xuân Hòa
155.	42	Trương Định	Xuân Hòa
156.	50	Trương Định	Xuân Hòa
157.	115	Trương Định	Xuân Hòa
158.	34	Trần Quốc Thảo	Xuân Hòa
159.	39	Trần Quốc Thảo	Xuân Hòa
160.	49	Trần Quốc Thảo	Xuân Hòa
161.	57	Trần Quốc Thảo	Xuân Hòa
162.	59	Trần Quốc Thảo	Xuân Hòa
163.	61	Trần Quốc Thảo	Xuân Hòa
164.	62	Trần Quốc Thảo	Xuân Hòa
165.	115	Trần Quốc Thảo	Xuân Hòa
166.	115/2	Trần Quốc Thảo	Xuân Hòa
167.	123	Trần Quốc Thảo	Xuân Hòa
168.	98	Trần Quốc Toản	Xuân Hòa
169.	102-102B	Trần Quốc Toản	Xuân Hòa
170.	104A	Trần Quốc Toản	Xuân Hòa
171.	106	Trần Quốc Toản	Xuân Hòa
172.	108	Trần Quốc Toản	Xuân Hòa

173.	122	Trần Quốc Toản	Xuân Hòa
174.	6	Tú Xương	Xuân Hòa
175.	6A	Tú Xương	Xuân Hòa
176.	9A	Tú Xương	Xuân Hòa
177.	9B	Tú Xương	Xuân Hòa
178.	15	Tú Xương	Xuân Hòa
179.	20	Tú Xương	Xuân Hòa
180.	27	Tú Xương	Xuân Hòa
181.	49ABC	Tú Xương	Xuân Hòa
182.	57A	Tú Xương	Xuân Hòa
183.	57D	Tú Xương	Xuân Hòa
184.	57E	Tú Xương	Xuân Hòa
185.	57G	Tú Xương	Xuân Hòa
186.	57H	Tú Xương	Xuân Hòa
187.	59	Tú Xương	Xuân Hòa
188.	61	Tú Xương	Xuân Hòa
189.	108	Lý Chính Thắng	Xuân Hòa
190.	152	Lý Chính Thắng	Xuân Hòa
191.	179	Lý Chính Thắng	Xuân Hòa
192.	200bis	Lý Chính Thắng	Xuân Hòa
193.	87	Nguyễn Đình Chiểu	Xuân Hòa
194.	124	Nguyễn Đình Chiểu	Xuân Hòa

195.	126	Nguyễn Đình Chiểu	Xuân Hòa
196.	150	Nguyễn Đình Chiểu	Xuân Hòa
197.	171	Nguyễn Đình Chiểu	Xuân Hòa
198.	242-242A	Nguyễn Đình Chiểu	Xuân Hòa
199.	272	Nguyễn Đình Chiểu	Xuân Hòa
200.	274	Nguyễn Đình Chiểu	Xuân Hòa
201.	11	Trương Quyền	Xuân Hòa
202.	117-119	Trương Định	Xuân Hòa
203.	151	Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Xuân Hòa
204.	163	Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Xuân Hòa
205.	206	Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Xuân Hòa
206.	208	Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Xuân Hòa
207.	236	Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Xuân Hòa
208.	35	Nguyễn Thông	Xuân Hòa
209.	37	Nguyễn Thông	Xuân Hòa
210.	41	Nguyễn Thông	Xuân Hòa
211.	126	Cách Mạng Tháng Tám	Xuân Hòa
212.	205	Cách Mạng Tháng Tám	Xuân Hòa
213.	18/1	Đặng Thái Thân	Chợ Lớn
214.	20	Đặng Thái Thân	Chợ Lớn
215.	04	Tống Duy Tân	Chợ Lớn
216.	1	Võ Trường Toản	Chợ Lớn

217.	3	Võ Trường Toản	Chợ Lớn
218.	672	Trần Hưng Đạo	Chợ Quán
219.	696	Trần Hưng Đạo	Chợ Quán
220.	763	Hồng Bàng	Bình Tây
221.	305/5	Nguyễn Trọng Tuyển	Phú Nhuận
222.	2	Phan Thúc Duyệt	Tân Sơn Nhất
223.	2	Hàn Thuyên	Thủ Đức
224.	45	Bác Ái	Thủ Đức
225.	17	Công Lý	Thủ Đức
226.	26	Đoàn Kết	Thủ Đức
227.	15	Einstein	Thủ Đức
228.	10-12	Hồng Đức	Thủ Đức
229.	10	Khổng Tử	Thủ Đức
230.	32	Thống Nhất	Thủ Đức
231.	12	Nguyễn Khuyến	Thủ Đức
232.	17	Tú Xương	Xuân Hòa
233.	179	Võ Thị Sáu	Xuân Hòa
234.	262ABC	Điện Biên Phủ	Xuân Hòa

Phụ lục 5-c

DANH MỤC CÁC TƯỢNG ĐÀI, TRANH HOÀNH TRÁNG

(Kèm theo Nghị quyết Số 21/NQ-HĐND ngày 30 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố)

STT	Tên tượng đài, tranh hoành tráng	Địa bàn
1.	Tượng Trần Hưng Đạo	phường Sài Gòn
2.	Tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh	phường Sài Gòn
3.	Tượng Đức Thánh Trần Hưng Đạo	phường Tân Định
4.	Tượng Lê Văn Tám	phường Tân Định
5.	Tượng Phù Đổng Thiên Vương	phường Bến Thành
6.	Phù điêu Nguyễn Văn Trỗi	phường Xuân Hòa
7.	Tượng Hồ Con Rùa	phường Xuân Hòa
8.	Tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh với thiếu nhi	phường Xuân Hòa
9.	Tượng Thích Quảng Đức	phường Xuân Hòa
10.	Tượng Bà mẹ Tổ quốc	phường Xuân Hòa
11.	Tượng Nguyễn Tất Thành	phường Xóm Chiếu
12.	Tượng Công an Nhân dân vì bình yên cuộc Sống	phường Chợ Quán
13.	Tượng Phan Đình Phùng	phường Chợ Lớn
14.	Tượng Khổng Tử	phường Chợ Lớn
15.	Tượng An Dương Vương	phường An Đông
16.	Tượng vua Lê Lợi	phường Bình Tiên

17.	Tượng Quang Trung	phường Diên Hồng
18.	Bức phù điêu Tổng Bí thư Trần Phú	phường Hòa Hưng
19.	Tượng Công Nhân	phường Vườn Lài
20.	Tượng tưởng niệm 82 Liệt sĩ hy sinh trong Chiến dịch Mậu Thân 1968	phường Tây Thạnh
21.	Tượng Bà mẹ Việt Nam Anh hùng	phường Long Bình
22.	Tượng Trận đánh kho bom Phú Thọ Hòa	phường Tân Hòa
23.	Phù điêu khắc họa Khối đại đoàn kết và tái hiện lịch sử nhân dân Sài Gòn - Gia Định - Thành phố Hồ Chí Minh	phường Long Bình
24.	Tượng Cánh Nam Thủ Đức	phường Long Trường
25.	Tượng chiến thắng cánh Bắc Thủ Đức	phường Tam Bình
26.	Tượng Anh hùng Lý Tự Trọng	phường Thủ Đức
27.	Tượng mẹ Việt Nam Anh hùng	phường Thủ Đức
28.	Tượng "Các bà mẹ bên xác con"	phường Tăng Nhơn Phú
29.	Tượng Phú Lợi Căm thù	phường Phú Lợi
30.	Tượng Chiến thắng Bông Trang – Nhà đỏ	phường Vĩnh Tân
31.	Tượng Chiến thắng – Khu di tích Chiến khu Vĩnh Lợi	phường Vĩnh Tân
32.	Tượng Dân - Quân - Chính - Đảng Chiến khu Thuận An Hòa	phường Thuận Giao
33.	Tượng Anh hùng Lực lượng Vũ trang Đoàn Thị Liên	phường Chánh Phú Hòa
34.	Tượng Quốc công tiết chế Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn	phường Vũng Tàu
35.	Tượng Anh hùng Liệt sĩ Võ Thị Sáu	phường Vũng Tàu

36.	Phù điêu văn bia tưởng niệm Căn cứ Thành đoàn Sài Gòn – Gia Định	phường Tân Hải
37.	Phù điêu Mậu Thân 1968	xã Tân Nhựt
38.	Tượng Nam Kỳ Khởi Nghĩa	xã Hóc Môn
39.	Cụm Tượng đài Bất khuất	xã Bà Điểm
40.	Cụm tượng đài Chiến sĩ vô danh	xã Bà Điểm
41.	Quần thể điêu khắc Tượng đài Trường bắn	xã Bà Điểm
42.	Tượng Củ Chi đất thép thành đồng	xã Tân An Hội
43.	Tượng Hồn Thiêng đất nước	xã An Nhơn Tây
44.	Tượng Đức Thánh Trần Hưng Đạo	xã Bình Khánh
45.	Tượng chiến sĩ đặc công rừng sác Cần Giờ	xã Cần Giờ
46.	Bức phù điêu quá trình xây dựng, chiến đấu, trưởng thành Bộ đội Biên phòng Thành phố Hồ Chí Minh	Hải đội Biên phòng 1 (đường Tắc Xuất, khu phố Phong Thạnh, xã Cần Giờ)
47.	Tượng đài nghe lời non nước (gồm 14 tượng đài khuôn viên của Cơ quan chỉ huy Bộ đội Biên phòng và Đồn Biên phòng)	phường Cầu Ông Lãnh, phường Rạch Dừa, phường Vũng Tàu, xã Long Sơn, xã Cần Giờ, xã Bình Châu, xã Hồ Tràm, xã Phước Hải, xã Long Hải,
48.	Tượng chiến thắng Dầu Tiếng	xã Dầu Tiếng
49.	Tượng Chiến khu Đ	xã Bắc Tân Uyên
50.	Tượng Chiến thắng Bàu Bàng	xã Bàu Bàng
51.	Tượng chiến thắng Bình Giã	xã Ngãi Giao